

Giáo Sĩ Việt Nam

Bán nguyệt san – Số 327 – Chúa nhật 20.05.2018

Giáo sĩ: ĐƯỢC CHỌN GIỮA LOÀI NGƯỜI VÀ CHO LOÀI NGƯỜI (x. Dt, 5.1)

www.conggiaovietnam.net

giaosivietnam@gmail.com

MỤC LỤC

KINH NHẬT TỤNG	Vatican 2
CHÚA THÁNH THẦN LÀ GÌ? (LỄ CHÚA THÁNH THẦN HIỆN XUỐNG).....	
.....	Bác Sĩ Nguyễn Tiến Cảnh, MD.
HỘI THÁNH CÙNG MẸ TIẾN BƯỚC (SUY NIỆM LỄ MẸ HỘI THÁNH).....	
.....	Lm. Antôn Nguyễn Văn Độ
BÀI GIÁO LÝ THỨ 11 CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ VỀ THÁNH LỄ: PHỤNG VỤ THÁNH THỂ I – DÂNG CỦA LỄ.....	Phaolô Phạm Xuân Khôi chuyển ngữ
BÀ MẸ VÀ 1.400 ĐỨA CON... ..	Lm. Giuse Ngô Mạnh Điệp
CÓ HỎA NGỤC KHÔNG VÀ DÀNH CHO AI?	Lm. PX. Ngô Tôn Huấn
NHỚ THÁNG HOA ĐỨC BÀ	Jos. Hoàng Mạnh Hùng
CÓ NÊN SO SÁNH?.....	EYMARD An Mai Đổ O.Cist
THƯỢNG BẤT CHÍNH, HẠ TẮC LOẠN	Lm. Minh Anh, GP Huế
NHỮNG BẰNG CHỨNG THÁNH KINH CHO NHỮNG THẮC MẮC CỦA MỘT SỐ NGƯỜI.....	
.....	Sandy Vũ
CÓ CẦN LẬP THƯ VIỆN MỚI?	Ủy Ban Văn Hoá chuyển ngữ
TRÁI CÂY	Bác Sĩ Nguyễn Ý Đức, MD.

KINH NHẬT TỤNG

Thánh Công Đồng Chung Vaticanô II

Bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin, HĐGMVN

LTS: BBT CGVN và Đặc San GSVN hân hạnh giới thiệu trọn bộ 16 Văn Kiện Công Đồng Vatican 2, bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin, HĐGMVN, ấn bản mới nhất, có bán tại các Nhà Sách Công Giáo.

Suốt hơn 10 năm qua trên Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam chúng con đã trung thành phổ biến bản dịch của Giáo Hoàng Học Viện PIO X Đà Lạt; Nay với trọn tấm lòng biết ơn các dịch giả qua các thời kỳ, chúng con xin tiếp tục công việc tối cần thiết này nhưng với một bản dịch hoàn chỉnh hơn - **Bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin, HĐGMVN**. Rất mong được mọi người đón nhận, hỗ trợ việc phổ biến tài liệu quý này như KIM CHỈ NAM đích thực, đầy đủ và hoàn hảo cho mọi thành phần Dân Chúa. Chúng ta đang sống trong thời điểm kỷ niệm 50 năm Thánh Công Đồng Chung Vatican 2; Dân Chúa Việt Nam khi dành thời gian đọc lại các Hiến Chế, Sắc Lệnh, Tuyên Ngôn sẽ luôn nhận ra điều mới mẻ và hữu ích cho từng cá nhân cũng như cộng đoàn.

Chúng con xin chân thành cảm ơn Quý Đức Cha, Quý Cha Ủy Ban GLĐT đã sẵn lòng cho phép chúng con giới thiệu bản văn quý giá này qua internet. Quý Cha và Quý Vị có thể yêu cầu nhận trọn bộ hay từng Văn Kiện cụ thể trên một file word qua email, hoặc cũng có thể tải về máy tại địa chỉ: <http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=home&v=subject&is=31>

Xin chân thành cảm ơn

BBT CGVN & Đặc San GSVN



HIẾN CHẾ VỀ PHỤNG VỤ THÁNH
SACROSANCTUM CONCILIUM

Ngày 4 tháng 12 năm 1963

CHƯƠNG IV
KINH NHẬT TỤNG

83. Là Thượng Tế của Giao Ước mới và vĩnh cửu, Chúa Giêsu Kitô, mang bản tính nhân loại, đã đưa vào cuộc lưu đày ở trần gian này một bản thánh ca vẫn còn được hát lên qua mọi thời đại nơi ngai tòa thiên quốc. Chính Người tập hợp và liên kết toàn thể cộng đồng nhân loại với Người để cùng hát bản thánh ca ngợi khen này.

Thật vậy, Chúa Kitô tiếp tục thực thi chức vụ tư tế qua chính Giáo Hội của Người, một cộng đoàn không ngừng ca tụng Thiên Chúa và cầu bầu cho phần rỗi của cả thế giới, không chỉ bằng việc cử hành Lễ Tạ Ơn, mà còn bằng nhiều cách khác, nhất là việc chu toàn Kinh Nhật Tụng.

84. Theo truyền thống xa xưa của Kitô giáo, Kinh Nhật Tụng được lập ra để thánh hiến trọn ngày đêm bằng lời ngợi khen Thiên Chúa. Vì khi các linh mục hay những người khác được Giáo Hội ủy nhiệm, hoặc các Kitô hữu cùng cầu nguyện với các linh mục theo thể thức đã được chuẩn nhận, chu toàn đúng nghi thức bài ca ngợi khen tuyệt diệu đó, thì quả thật đó là tiếng của chính Hiền Thê nói với Đấng Phu Quân mình, và hơn thế nữa, còn là lời cầu nguyện của Chúa Kitô và Thân Thể Người dâng lên Thiên Chúa Cha.

85. Bởi vậy, tất cả những người thực thi phận vụ đó, vừa chu toàn trách vụ của Giáo Hội, vừa thông phần vinh dự tối cao của Hiền Thê Chúa Kitô, vì lúc đó họ nhân danh Giáo Hội là Mẹ để đảm nhận việc ca khen Thiên Chúa trước ngai tòa Ngài.

86. Các linh mục đang phải miệt mài với công việc mục vụ, sẽ càng thêm sốt sắng chu toàn lời ngợi khen vào các Giờ Kinh nếu càng ý thức sống động hơn rằng mình phải tuân giữ lời khuyên dạy của thánh Phaolô: “Hãy cầu nguyện không ngừng” (1 Ts 5,17); vì chỉ một mình Chúa mới có thể làm cho công việc của họ có kết quả và thêm tăng triển, như lời Người nói: “Không có Thầy, các con không thể làm được việc gì” (Ga 15,5); vì thế, khi thiết lập hàng phó tế, các Tông Đồ đã nói: “Về phần chúng tôi, chúng tôi sẽ chuyên lo cầu nguyện và phục vụ Lời” (Cv 6,4).

87. Nhưng để Kinh Nhật Tụng được các linh mục hay các phần tử khác trong Giáo Hội chu toàn một cách tốt đẹp và hoàn hảo hơn trong hoàn cảnh hiện tại, thánh Công Đồng tiến hành

việc cải tổ mà Tòa Thánh đã khởi sự tốt đẹp, ấn định những điều sau đây về Kinh Nhật Tụng theo Nghi chế Rôma.

88. Vì mục đích của Kinh Nhật Tụng là thánh hóa ngày sống, nên cách tổ chức các Giờ Kinh theo truyền thống phải được cải tổ cho phù hợp tối đa với giờ khắc thật, đồng thời phải lưu ý đến những hoàn cảnh cuộc sống thường nhật, nhất là của những người đảm trách công việc tông đồ.

89. Bởi vậy, việc canh tân Kinh Nhật Tụng phải giữ những qui tắc sau đây:

a) Theo truyền thống khả kính của toàn thể Giáo Hội, lời Kinh Ca Ngợi là giờ kinh ban mai và Giờ Kinh Chiều là lời nguyện ban chiều như hai mốc điểm của Kinh Nhật Tụng, phải được coi là hai giờ chính và phải cử hành đúng thời điểm;

b) Giờ Kinh Tối phải được xếp đặt thích hợp vào thời điểm cuối ngày;

c) Giờ Kinh gọi là Kinh Mai, mặc dù vẫn giữ được tính cách của lời ca tụng ban đêm trong kinh hội, nhưng cần phải thích nghi thế nào để có thể đọc bất cứ giờ nào trong ngày và giờ kinh này sẽ gồm ít ca vịnh hơn và các bài đọc sẽ dài hơn.

d) Giờ Kinh Nhất được bãi bỏ.

e) Trong kinh hội, sẽ giữ các Giờ Nhỏ: giờ Ba, giờ Sáu, giờ Chín. Ngoài kinh hội, được phép chọn trong ba giờ đó một giờ nào thích hợp hơn với thời khắc đọc kinh trong ngày.

90. Đàng khác, vì Kinh Nhật Tụng là kinh nguyện công cộng của Giáo Hội, là nguồn khởi phát lòng đạo đức và lương thực cho kinh nguyện cá nhân, nên các linh mục và tất cả những ai tham dự Kinh Nhật Tụng được tha thiết mời gọi trong Chúa, khi cử hành Kinh Nhật Tụng, hãy hòa hợp tâm trí với lời mình đọc; để đạt được điều đó một cách tốt đẹp hơn, họ phải liệu cho mình có được kiến thức phong phú hơn về Phụng vụ và Thánh Kinh nhất là về các thánh vịnh.

Khi thực hiện việc canh tân này, cần phải thích nghi kho tàng ngàn đời của Kinh Nhật Tụng Rôma sao cho tất cả những ai được ủy thác phận vụ đó có thể hưởng nhờ ơn ích cách phong phú và dễ dàng hơn.

91. Để trình tự các Giờ Kinh đã đề cập ở số 89 được thực sự tuân giữ, các thánh vịnh không còn được phân chia trong vòng một tuần lễ, nhưng trong khoảng thời gian dài hơn.

Công việc tu chỉnh phần thánh vịnh đã khởi sự tốt đẹp, phải được hoàn thành sớm hết sức, nhưng vẫn tôn trọng lối văn latinh Kitô giáo cũng như các tập quán Phụng vụ cả trong khi hát, đồng thời cũng tôn trọng toàn bộ truyền thống Giáo Hội latinh.

92. Về các bài đọc, phải giữ những điều sau đây:

a) bài đọc Thánh Kinh, phải xếp đặt thế nào để người ta có thể dễ dàng đến với kho tàng Lời Chúa cách đầy đủ bao quát hơn.

b) các bài đọc trích trong tác phẩm các Giáo phụ, các Tiên sĩ và Văn sĩ Giáo Hội phải được chọn lựa kỹ lưỡng hơn.

c) các bài đọc về việc tử đạo hoặc đời sống các thánh phải phù hợp với chứng cứ lịch sử.

93. Nếu thấy thích hợp, phải phục hồi hình thức ban đầu của các thánh thi, phải gạt bỏ hay thay đổi những gì có tính cách thần thoại hay không xứng hợp với lòng đạo đức Kitô giáo. Ngoài ra, nếu cần, cũng chấp nhận thêm những bản văn khác tìm thấy trong kho tàng các thánh thi.

94. Để thực sự thánh hóa ngày sống hoặc để đọc các Giờ Kinh cho có hiệu quả thiêng liêng, nên giữ thời gian nguyện kinh theo Giờ luật định gắn sát với thời khắc thật trong ngày.

95. Các cộng đoàn có kinh hội, ngoài thánh lễ trong tu hội, buộc phải cử hành Kinh Nhật Tụng mỗi ngày trong kinh hội:

a) Buộc phải cử hành toàn bộ Kinh Nhật Tụng: các hội dòng kinh sĩ, đan sĩ nam, nữ và các tu sĩ thuộc kinh hội do giáo luật hay hiến pháp của dòng.

b) Phải đọc những phần Kinh Nhật Tụng đã được ấn định do luật chung hay luật riêng: các kinh sĩ nhà thờ chánh tòa hoặc nhà thờ kinh sĩ.

c) Tuy nhiên, mọi thành viên của các cộng đoàn đó hoặc đã nhận chức thánh hoặc đã khấn trọng, trừ các thầy trợ sĩ, buộc phải đọc riêng những Giờ Kinh đã thiết định, nếu đã không đọc chung trong kinh hội.

96. Các giáo sĩ không thuộc kinh hội, nếu đã nhận chức thánh, thì hằng ngày buộc phải đọc trọn Kinh Nhật Tụng, hoặc với cộng đoàn hoặc riêng một mình, theo qui tắc trong số 89.

97. Phần chữ đỏ sẽ minh định khi nào có thể thay thế Kinh Nhật Tụng bằng cử hành Phụng vụ.

Tùy theo từng trường hợp và nếu có lý do chính đáng, các Đấng Bản Quyền có thể chuẩn cho những người dưới quyền mình được bỏ tất cả hay một phần Kinh Nhật Tụng hoặc có thể thay thế hẳn Kinh Nhật Tụng.

98. Các thành viên của bất cứ tu hội nào, khi đọc một phần Kinh Nhật tụng, theo qui định do hiến pháp của tu hội, cũng là thi hành kinh nguyện công cộng của Giáo Hội.

Cũng thế, nếu hiến pháp cho phép họ đọc Kinh Nhật Tụng vắn tắt, thì họ cũng thi hành kinh nguyện công cộng của Giáo Hội, miễn là bản kinh vắn tắt đó được soạn thảo theo hình thức Kinh Nhật Tụng và được phê chuẩn hợp lệ.

99. Vì Kinh Nhật Tụng là tiếng nói của Giáo Hội, nghĩa là của toàn Nhiệm Thể công khai ngợi khen Thiên Chúa, nên khuyên các giáo sĩ không thuộc kinh hội và nhất là các linh mục đang sống chung hoặc đang nhóm họp, hãy đọc chung với nhau, ít nữa là một phần Kinh Nhật Tụng.

Tuy nhiên, tất cả những ai đọc Kinh Nhật Tụng trong kinh hội hoặc chung với nhau, phải thi hành phận vụ được ủy thác đó cách thật hoàn hảo với lòng sùng kính bên trong cũng như qua cử điệu bên ngoài.

Ngoài ra, nên tùy dịp thuận tiện mà hát Kinh Nhật Tụng trong kinh hội hoặc hát chung với nhau.

100. Những mục tử chăn dắt các linh hồn phải lo cho các Giờ Kinh chính yếu, nhất là giờ Kinh Chiều, được cử hành chung trong nhà thờ, vào các Chúa Nhật và những ngày lễ trọng. Cũng khuyên cả các giáo dân hãy đọc Kinh Nhật Tụng, hoặc cùng với các linh mục hoặc khi tụ họp chung với nhau hoặc riêng một mình.

101.

1) Theo truyền thống ngàn đời của Nghi chế latin, các giáo sĩ phải duy trì tiếng latin trong Kinh Nhật Tụng. Tuy nhiên, tùy trường hợp riêng biệt, Đấng Bản Quyền có quyền cho dùng bản dịch tiếng địa phương, chiếu theo qui tắc khoản 36, cho những giáo sĩ mà việc dùng tiếng latin là một ngăn trở lớn lao khiến không thể chu toàn Kinh Nhật Tụng cho đúng mức đòi hỏi được.

2) Bề trên thẩm quyền có thể cho phép các nữ đan sĩ, các nam tu sĩ không phải là giáo sĩ và các nữ tu thuộc các tu hội, được dùng tiếng bản quốc trong Kinh Nhật Tụng cả khi cử hành trong kinh hội, miễn là bản dịch phải được chuẩn nhận.

3) Đối với những giáo sĩ buộc phải đọc Kinh Nhật Tụng, nếu cử hành Kinh Nhật Tụng bằng tiếng địa phương chung với cộng đoàn tín hữu, hoặc với những người đã nói ở số 2, thì cũng đã chu toàn bổn phận rồi, miễn là bản dịch phải được chuẩn nhận.

VỀ MỤC LỤC

CHÚA THÁNH THẦN LÀ GÌ? (LỄ CHÚA THÁNH THẦN HIỆN XUỐNG)

Cv 2:1-11; 1Cr 12:3b-7,12-13/Gal 5:16-25; Ga 20:19-23/15:26-27; 16:12-15

Bác sĩ Nguyễn Tiến Cảnh, MD

Ảnh Chúa Thánh Thần Hiện Xuống của Jean Restout



Muốn chiến thắng kẻ thù phải có đầy đủ sức mạnh cả thể xác lẫn tinh thần. Đối với người Kito giáo, sức mạnh đó là Chúa Thánh Thần. Người giúp chúng ta chiến thắng tội lỗi của mình và của mọi người trên thế giới.

CHÚA THÁNH THẦN TRONG CỰU ƯỚC VÀ TÂN ƯỚC

Thần học về Chúa Thánh Thần bắt nguồn từ Do Thái Giáo. Danh từ Thánh Thần/Spirit được dịch từ tiếng Do Thái / Hebrew (ruah) và cách phát âm chúng ta nghe như tiếng gió thổi và hơi thở của Thiên Chúa. Tiếng gió thổi, hơi thở ám chỉ sự hiện diện của Thiên Chúa. Từ “Thánh Linh” được dùng tới 7 lần trong Cựu Ước, trong khi đó tiếng “Thần Linh Thiên Chúa” Spirit of God chúng ta thấy tất cả 67 lần trong kinh thánh Do Thái. Sách Sáng Thế 1:1 ngay dòng đầu đã nói tới Chúa Thánh Thần: “*Thần Linh Thiên Chúa bay là là trên mặt nước chờ đợi lúc thuận tiện để tạo trật tự từ cõi trống không mông lung hỗn loạn*”.

BẦY ƠN (NHIỆM VỤ) CỦA CHÚA THÁNH THẦN

Chính đức Giesu cũng dùng hình tượng *tiếng gió* trong cuộc đàm thoại bí mật lúc đêm tối với Nicodemo khi Người nói về Chúa Thánh Linh như là **gió có thể thổi đi bất cứ nơi nào** (Ga 3). Đây là nhiệm vụ đầu tiên của chúa Thánh Thần nói trong kinh thánh, một hiện diện huyền diệu của Thiên Chúa trong lịch sử mà loài người không thể hiểu được.

Nhiệm vụ thứ hai của Chúa Thánh Thần là **khiến mọi sự thành lớp lang thứ tự** biểu hiện trong Cựu Ước. Câu chuyện tạo dựng trời đất trong sách Sáng Thế chương 1, chúa Thánh Thần từ một thế giới hỗn mang vô hình tượng, không trật tự, đã biến hóa thành một thế giới có lớp lang thứ tự, từ những dạng thái vô danh tới những cộng đồng hữu thực.

Nhiệm vụ thứ ba của chúa Thánh Linh trong cạm ước là **tạo dựng sự sống** cho loài người. Sách sáng thế 2:7 ghi: “*Thiên Chúa tạo dựng loài người từ bụi đất rồi thổi hơi thở sức sống vào mũi tức thì thành con người có sự sống.*” Do kết quả của hơi thở này, tạo vật người trở thành một sinh vật, không đơn thuần chỉ là một tạo vật nhưng là bạn có hình dạng giống Thiên Chúa để Thiên Chúa có thể đàm thoại và tin tưởng ủy thác trách nhiệm đối với thế giới.

Nhiệm vụ thứ tư là **hướng dẫn**. Trong Isaiah đoạn 11 nói: “*Thần khí sẽ đậu trên người, thần khí khôn ngoan và trí tuệ, thần khí mưu lược và anh dũng, thần khí hiểu biết và kính sợ Thiên Chúa.*” Kính sợ ở đây không phải là làm cho người ta hoảng sợ mà là khả năng nhận biết những điều phi thường do Thiên Chúa làm khiến ta phải ca ngợi tung hô Người.

Nhiệm vụ thứ năm là **chữa lành**, phù hợp hoàn hảo với lời tiên tri Ezekiel 36:26-27: “*Ta sẽ ban cho các người tâm hồn mới và đặt trong người một thần linh mới. Ta sẽ làm cho các người tuân theo luật lệ của ta và cẩn thận thi hành các phán quyết của ta.*” Thần linh đi vào, tái tạo, phục hồi sức khỏe và làm tan biến tội lỗi.

Nhiệm vụ thứ sáu của chúa Thánh Thần là **Nguyên tắc phổ quát**. Trong sách Joel 3:1-2, cho biết: “*Ta sẽ đổ thần linh của ta trên mọi xác phàm, con trai con gái các người sẽ nói tiên tri.... Ngay cả những tôi tớ trai gái, vào những ngày đó, ta cũng sẽ đổ tràn thần linh của ta.*” Ngày đó sẽ đến khi mà tất cả nhân loại đều có thần khí và ngày đó sẽ phù hợp với thời đại đáng Thiên Sai mà mọi người đang nao nức chờ đợi như các tiên tri đã nói. Đây chính là nguyên tắc mà hoạt động mục vụ của đức Giesu đã làm say mê mọi người một cách lạ lùng.

Nhiệm vụ thứ bảy của chúa Thánh Thần đã thể hiện vào lễ Chúa Thánh Thần hiện xuống khi các tông đồ được **tràn đầy ơn thánh và nói được nhiều thứ tiếng khác nhau** do Thần Linh Chúa ban. Ngày Chúa Thánh Thần xuất hiện là khởi đầu sứ mệnh toàn cầu của người Kito hữu, vượt qua mọi biên giới địa dư của Israel, từ Israel tới Roma, rồi từ Roma đến tận cùng thế giới. Đây là sứ mệnh vượt qua mọi cản trở của loài người vì có sức mạnh của Thần Khí trợ giúp.

CẢM NGHIỆM CÔNG GIÁO

Thần Linh Thiên Chúa làm cho cảm nghiệm của người Kito hữu thực sự là Công Giáo và phổ quát, mở rộng cho mọi người cũng cảm nghiệm như mình. Để là Công Giáo cần phải có tính phổ quát, mở rộng ra toàn thế giới, không chỉ ở Việt Nam, Mỹ, Canada, Pháp, Anh, Âu Châu hay Á Châu hoặc một số gia đình, một phần nào của thế giới hay xã hội, mà phải mở rộng tung ra mọi nơi chốn trên khắp hoàn cầu, cho từng người một. Ý muốn của Đức Kito không chỉ nhắm vào một số nhỏ chọn lọc nào đó nhưng là muốn tất cả mọi người trên toàn thế giới được canh tân và cứu chuộc. Tuy nhiên phạm vi cứu chuộc phổ quát không dễ dàng nếu không có đau khổ và thất bại hay hỗn loạn.

Thực vậy, toàn thể Tin Mừng Tân Ước có thể hiểu một cách rõ ràng là Công Giáo xuất hiện như một Kito Giáo phổ quát. Nó không phải đến từ một nơi nhỏ bé và đặc biệt nhưng nó đã và đang là một thay đổi nhỏ của một trải nghiệm Do Thái giáo, một yếu tố tình yêu phụ của Do Thái Giáo đã từng là trọng điểm ở Jerusalem và quanh đó và là một vương quốc Israel tái tạo theo nghĩa đen. Hai thế hệ Kito hữu tiên khởi đã nhận ra Kito Giáo không thể như vậy, bởi vì họ đã nhận lãnh ơn Chúa Thánh Thần là theo nguyên tắc phổ quát. Chúa Thánh Thần đã mở mắt họ để họ nhận biết sự thật Kito giáo và qua sự gặp gỡ với những người ngoài Do Thái là những người đã được nhận lãnh ơn Chúa Thánh Thần.

Các nghệ sĩ thời Trung Cổ thường làm nổi bật sự khác biệt giữa Tháp Babel và “Tháp” Lầu Trên . Babel tượng trưng cho sự *chia rẽ* của loài người vì tội lỗi. Chúa Thánh Thần Hiện Xuống tượng trưng cho *hy vọng* để sự phân chia đó không còn là một mối nguy hiểm khốc và cần thiết nữa. Đám người xô bồ ồn ào của Babel không thể so sánh được với những tâm hồn hiệp nhất đang chờ đón Chúa Thánh Thần hiện xuống.. Babel là dân ô hợp đê tiện. Lễ Hiện Xuống là một cộng đồng. Con người mà không có Thiên Chúa thì mất khả năng hiệp thông. Con người tràn đầy ơn Chúa Thánh Thần thì cùng nhau liên kết một lòng với lòng.

Vào lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống, tâm hồn mỗi người chúng ta được tràn đầy trọn vẹn ý nghĩa cuộc sống của chúa Giesu và sứ điệp của Người nhờ Chúa Thánh Linh sống động trong cộng đồng. Tân Ước hình như có nói thoáng qua là mọi quốc gia trên trái đất đã tạm ngừng mọi xung đột thường lệ và cảm nghiệm thấy là một cộng đồng do Thiên Chúa tạo dựng. Giờ phút ngắn ngủi và sáng chói lúc Chúa Thánh Thần hiện xuống vẫn còn làm choáng ngợp và khuyến khích chúng ta can đảm cho đến ngày nay.

CHÚA THÁNH THẦN VỚI NGÀY GIỚI TRẺ THẾ GIỚI 2008

Một trong những giảng huấn tuyệt vời nhất về Chúa Thánh Thần đã được Biển Đức XVI thuyết giảng tại Đại Hội Giới Trẻ Thế Giới ở Úc vào buổi cầu nguyện vọng lễ chiều thứ bảy tại Randwick Racecourse ngày 19 tháng 7 năm 2008 trong lúc trời tối đen thì dần dần ánh sáng bùng lên vì ánh đuốc cầm tay của các khiêu vũ viên trên khán đài trong một màn vũ khai mạc đại hội Chúa Thánh Thần. Biển Đức XVI lên tiếng nói với giới trẻ:

“Đêm nay, chúng ta đặc biệt để ý đến việc làm sao để trở thành chứng nhân !” Tất cả các con đều biết rõ thế giới đang bị yếu dần vì nhiều cách đã được Thiên Chúa ban cho chứng nhân Kito Giáo. Sự hiệp nhất các tạo vật của Chúa bị hao mòn vì những vết thương trầm trọng khi những giây liên hệ giữa xã hội bị tan vỡ, hoặc khi thần trí con người bị đàn áp vì bóc lột và lạm dụng. Đúng vậy, xã hội ngày nay đang bị chia ra từng mảnh do cách thức suy tư thiếu cận cố hữu, do coi thường sự thật trọn vẹn ở chân trời, sự thật về Thiên Chúa và về chính chúng ta. Do bản tính, chủ thuyết tương đối đang thất bại không nhìn ra tổng thể của bức tranh. Nó không biết chính những nguyên tắc khả dĩ làm cho chúng ta được sống và nảy nở trong hiệp nhất, trật tự và hòa điệu”.

“Tuy nhiên -ĐTC nói tiếp- những cố gắng như vậy để kiến tạo hiệp nhất trong thực tế đã làm nó hao mòn. Ngăn cách Chúa Thánh Thần ra khỏi đức Kito hiện diện trong cơ chế tổ chức của Giáo Hội sẽ làm tổn thương sự hiệp nhất của cộng đồng Kito hữu, quà tặng của Thần Linh Chúa! (...). Bất hạnh thay, cái cảm dỗ “đi tới đơn độc đó” vẫn còn tồn tại. Một số người ngày nay hình dung cộng đồng địa phương của mình như một tổ chức riêng lẻ khác với Giáo Hội đã từng được gọi là có tổ chức bằng cách nói hình thức của cộng đồng có tính cách mềm dẻo, cởi mở với Thần Linh, và hình thức của Giáo Hội có tính cách cứng rắn, không biết đến Thần Linh.”

“Bây giờ chúng ta hãy cậy nhờ vào Chúa Thánh thần, ĐTC kết thúc bài giảng. Chúa Thánh Thần là thợ thủ công của Thiên Chúa. Các con hãy để cho Người dẻo gọt các con như Giáo Hội trên cùng một hành trình đang đồng hành với toàn thể nhân loại, để các con cũng được mời gọi để thực hành quà tặng Chúa Thánh Linh giữa cuộc đời hàng ngày đầy thăng trầm của các con. Hãy làm cho niềm tin của các con trưởng thành qua những học hỏi, việc làm, thể thao, âm nhạc và nghệ thuật. Hãy làm cho nó tồn tại bằng cầu nguyện, dưỡng dục nó bằng các phép bí tích. (...) Cuối cùng, cuộc sống không phải chỉ để thu góp cho đầy. Nó phải vượt lên cả những thành công. Sống thực là phải biến cải từ nội tại, cởi mở tận lực với tình yêu Thiên Chúa. Khi chấp nhận quyền năng của Chúa Thánh Thần các con cũng có thể biến cải gia đình, cộng đồng và đất nước của các con. Hãy tỏa rộng tự do quà tặng này cho mọi người! Hãy để sự khôn ngoan, lòng quả cảm, nỗi kính sợ và sùng bái thành những dấu chỉ vĩ đại !”

LỜI KẾT: XIN CHÚA THÁNH THẦN ĐẾN

Tin Mừng đã ghi: “*Nhưng đáng Bảo Trợ là Chúa Thánh Thần mà Thiên Chúa Cha đã sai đến nhân danh ta, sẽ chỉ dạy các con mọi điều và làm cho các con nhớ lại tất cả những điều ta đã nói với các con.*” (Ga 14:26). Hành động gọi trí nhớ và kêu gọi này cũng được ghi lại trong sách Giáo Lý Công Giáo số #1099: “**Chúa Thánh Thần là trí nhớ sống động của Giáo Hội.**”

Trong dịp lễ trọng đại này và cũng là lễ sinh nhật của Giáo Hội, chúng ta hãy cầu xin Chúa Thánh Thần ban quà tặng trí nhớ, lòng can đảm để chuyển màu nhiệm đầy quyền năng của ‘Lầu Trên’ vào thực tế cuộc sống hàng ngày của chúng ta.

Lạy Chúa Thánh Thần, xin hãy đến
Hãy đổ tràn đầy tâm hồn chúng con,
Đốt cháy chúng con bằng lửa tình yêu của Chúa!

Lạy Thiên Chúa, xin hãy gửi Thần Linh Chúa đến
Để canh tân bộ mặt trái đất....
bộ mặt Giáo Hội, bộ mặt cộng đồng
bộ mặt của chính chúng con, tâm hồn chúng con. Amen.

Fleming Island, Florida
May 2018
NTC

VỀ MỤC LỤC

HỘI THÁNH CÙNG MẸ TIẾN BƯỚC (SUY NIỆM LỄ MẸ HỘI THÁNH)

(St 3,9-15.20; Ga 19, 25-27)

Với Sắc lệnh của Bộ Phụng Tự và Kỷ luật các Bí tích ký ngày 11 tháng 2 năm 2018, ngày kính nhớ Đức Mẹ Lộ Đức truyền dạy chúng ta cử hành lễ kính nhớ Đức Trinh Nữ Maria, Mẹ Hội Thánh. Thứ Hai, sau lễ Chúa Thánh Thần hiện xuống, Hội Thánh cử hành với niềm vui khôn tả, khởi đi từ : *“Khi đón nhận Lời Chúa với tâm hồn trong trắng, Mẹ đã cưu mang Ngôi Lời trong cung lòng khiết trinh, và khi hạ sinh Đấng thiết lập Hội Thánh, Mẹ đã cộng tác trong việc khai sinh Hội Thánh. Khi đứng bên thập giá, Mẹ đón nhận lời trời đầy yêu thương của Con Chúa, và đã nhận tất cả mọi người làm con, những người được tái sinh vào đời sống siêu nhiên nhờ cái chết của Đức Kitô” (Kinh Tiền tụng: Đức Maria là khuôn mẫu và là Mẹ của Hội Thánh).*

Trong ngày này Hội Thánh dâng lời ngợi khen tung hô Chúa, đồng thời tôn vinh Mẹ là Đấng Tuyệt Đẹp “Tota Pulchra”, vì Mẹ đã được Thiên Chúa Cha yêu thương và tuyển chọn làm Mẹ Chúa Con. Mẹ được gìn giữ khỏi mắc tội nguyên tổ, là Đấng đầu tiên đã được Con Mẹ cứu chuộc. Nét đẹp cao cả của Mẹ phản chiếu nét đẹp của Chúa Kitô, là bằng chứng cho tất cả mọi tín hữu về chiến thắng của tình thương Thiên Chúa trên tội lỗi và sự chết, khi đạp nát đầu con rắn đã cám dỗ Adong và Evà phạm tội.

Thiên Chúa là Cha nhân từ

Thiên Chúa khôn ngoan và nhân từ, nên mọi việc Ngài làm đều tốt đẹp. Ngài đã sáng tạo con người theo hình ảnh Ngài, cho họ sống tình thân với Chúa. Vậy Sự Dữ do đâu mà có ? Đây là nguyên nhân khiến cho tình thân nghĩa thiết giữa con người với Thiên Chúa và con người với nhau bị phá vỡ?

Sách Sáng Thế (x. St 1-3) cho ta câu trả lời. Thiên Chúa không tạo nên sự chết, nhưng sự chết đã đi vào thế giới vì sự ghen tương của ma quỷ (x. Kn 1,13-14; 2,23-24). Khi nổi loạn chống lại Thiên Chúa, ma quỷ đã lường gạt và lôi kéo con người theo chúng. Thiên Chúa hỏi Adam : *“Ai đã chỉ cho người biết rằng người trần trông, há chẳng phải tại người đã ăn trái cây mà Ta cấm người không được ăn ư?”* Thiên Chúa hỏi Evà : *“Tại sao người đã làm điều đó?”* Evà trả lời : *“Con rắn đã cám dỗ tôi”* (x. St 3, 11-13).

Là thụ tạo tinh thần, con người chỉ có thể sống tinh thần ấy khi tự do tùng phục Thiên Chúa. Điều đó được diễn tả trong lệnh cấm con người ăn trái cây biết lành, biết dữ “*vì ngày người ăn nó, người sẽ chết*” (St 2, 17). Bị ma quỷ cám dỗ, con người đánh mất lòng tín thác vào Đấng Sáng Tạo, lạm dụng tự do, bất tuân lệnh của Thiên Chúa. Đó là tội đầu tiên của con người (x. Rm 5, 19). Hậu quả là Adong và Evà đánh mất sự thánh thiện nguyên thủy (x. Rm 3, 23). Sự hài hòa với vạn vật bị phá vỡ: thế giới hữu hình trở nên xa lạ và thù nghịch với con người (x. St 3, 17-19). Sự kết hợp nam nữ trở nên căng thẳng (x. St 3, 11-13); tình huynh đệ tương tàn (x. St 4, 3-15); tiếp đến là sự sa đọa của cả loài người. Cuối cùng, vì bất tuân : “*Con người là tro bụi sẽ trở về bụi tro*” (St 3, 19).

Sau khi sa ngã, Thiên Chúa không lờ bỏ rơi con người. Trái lại, vì tình thương, Thiên Chúa nâng con người lên. Chúa bảo con rắn: “*Bởi mi đã làm điều đó, mi sẽ vô phúc ở giữa mọi sinh vật và mọi muông thú địa cầu; mi sẽ bò đi bằng bụng, và mi sẽ ăn bùn đất mọi ngày trong đời mi*”. (St 3, 9-15. 20). Đó là thảm kịch tự do mà Thiên Chúa chấp nhận đến cùng vì yêu thương, nhưng Ngài hứa : “*Ta sẽ đặt mối thù nghịch giữa mi và người phụ nữ, giữa miêu duệ mi và miêu duệ người đó, người miêu duệ đó sẽ đạp nát đầu mi, còn mi thì sẽ rình cắn gót chân người*” (St 3,15).

Đoạn sách Sáng Thế trên được gọi là “*Tiền Tin Mừng*” vì đó là lời loan báo đầu tiên về Đấng Cứu Thế, về cuộc chiến đấu giữa con rắn với người nữ và chiến thắng cuối cùng của một hậu duệ người nữ này. Tình mẫu tử của Đức Maria đối với nhân loại được biểu lộ “*Adam đặt tên cho vợ mình là Evà, vì bà là mẹ của chúng sinh*” (St 3, 20).

Mẹ Hội Thánh

Đức Maria đã được Thiên Chúa tiền định từ muôn thủa trong yêu thương và chọn Mẹ làm Đấng cưu mang, sinh hạ, nuôi dưỡng và đồng hành cùng Chúa Giêsu Con Mẹ trong công trình cứu chuộc loài người, Mẹ đã cộng tác trong việc khai sinh Hội Thánh. Trong tình thương, Ngài đã tiền định cho chúng ta được làm dưỡng tử đối với Ngài, qua Đức Giêsu Kitô (x. Ep 1 4-5). Do đó, Đức Maria là Mẹ chúng ta.

Thật hiển nhiên : “*Lúc bị treo trên thập giá, Chúa Giêsu nói với môn đệ Người yêu: Đây là Mẹ con*” (Ga 19, 26-27). *Bên chân thập giá (x. Ga 19,25), Mẹ đã đón nhận lời trời đầy yêu thương của Chúa Giêsu Con Mẹ, và nơi người môn đệ được Chúa sủng ái, Mẹ đã tiếp nhận mọi người như những người con phải được tái sinh vào đời sống thần linh, và như thế, Mẹ đã trở nên người mẹ từ ái của Hội Thánh đã được tác sinh trên Thánh giá khi Chúa Kitô trao ban Thần Khí. Trong khi đó, cũng nơi người môn đệ yêu dấu, Chúa Kitô muốn tất cả các môn đệ thay mặt Người thể hiện tình yêu thương đối với Đức Maria, Người trao gửi để họ đón nhận Mẹ trong tâm tình thảo hiếu kính yêu*” (Sắc Lệnh về việc cử hành lễ kính nhớ Đức Trinh Nữ Maria, Mẹ Hội Thánh). Vì thế, Mẹ là Mẹ Hội Thánh.

Hội Thánh cùng với Mẹ tiến bước

Trong diễn từ của Đức Giáo hoàng Phaolô VI ngày bế mạc kỳ họp thứ ba của Công đồng Vatican II – 21.11.1964 viết : *“Thiên chức Thánh Mẫu đã làm cho Mẹ có những mối liên hệ đặc biệt với Chúa Kitô và hiện diện trong công trình cứu rỗi nhân loại do Chúa Giêsu Kitô thực hiện, cũng chính thiên chức đó tạo nên mối tương quan giữa Đức Maria và Hội Thánh; vì Đức Maria là Mẹ của Chúa Kitô, Đáng đã nhận lấy bản tính nhân loại trong cung lòng khiết trinh của Mẹ, Đáng là Đầu của Nhiệm thể là Hội Thánh. Vì thế Đức Maria, Mẹ của Chúa Kitô, cũng là Mẹ của tất cả các tín hữu và mục tử, nghĩa là của Hội Thánh”*.

Vì là Mẹ của Hội Thánh, nên suốt cuộc đời Mẹ luôn là máng thông ơn Thiên Chúa xuống cho Hội Thánh. Để sống tốt hành trình dương thế, chúng ta hãy chạy đến với Mẹ, cầu xin Mẹ, để có thể khám phá ra niềm vui về sự dịu dàng của Thiên Chúa. Không ai đã bước vào mầu nhiệm sâu xa của việc nhập thể như Mẹ Maria. Toàn bộ cuộc sống Mẹ được hun đúc theo Chúa Giêsu Con Mẹ. Mẹ minh chứng rằng tình yêu của Con Mẹ là vô cùng vô tận và mở rộng cho tất cả mọi người, không một ngoại lệ nào. Chúng ta hãy tiếp bước theo Mẹ.

Lạy Đức Mẹ Hội Thánh, xin cầu cho chúng con. Amen.

Lm. Anton Nguyễn Văn Độ

VỀ MỤC LỤC

BÀI GIÁO LÝ THỨ 11 CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ VỀ THÁNH LỄ: PHỤNG VỤ THÁNH THỂ I – DÂNG CỦA LỄ

“Việc các tín hữu dâng bánh và rượu cho linh mục ... biểu thị của lễ thiêng liêng của Hội Thánh được gom lại ở đó cho Bí Tích Thánh Thể”.

Dưới đây là bản dịch bài giáo lý thứ mười một của ĐTC Phanxicô về Thánh Lễ, được ban hành ngày 28 tháng 2, 2018 tại Sân Đường Phaolô VI. Hôm nay ĐTC giải thích về ý nghĩa của việc Dâng Của Lễ: “Trong bánh và rượu, chúng ta hiến dâng Ngài của lễ cuộc đời chúng ta, để nó được Chúa Thánh Thần biến đổi thành hy lễ của Đức Kitô và với Người trở nên một của lễ thiêng liêng duy nhất đẹp lòng Chúa Cha”.

* * *

Anh chị em thân mến, chào anh chị em!

Chúng ta tiếp tục loạt bài giáo lý về Thánh Lễ. Tiếp theo phần Phụng Vụ Lời Chúa - mà tôi đã suy niệm trong bài giáo lý trước – là phần cấu thành phần khác của Thánh Lễ, đó là *Phụng Vụ Thánh Thể*. Trong đó, qua các dấu chỉ thánh, Hội Thánh không ngừng làm cho Hy Tế của Giao Ước Mới được Chúa Giêsu đóng ấn trên bàn thờ của Thập Giá được hiện diện (x hiến chế *Sacrosanctum Concilium*, 47). Đó là bàn thờ đầu tiên của Kitô giáo, bàn thờ của Thập Giá,

và khi chúng ta đến gần bàn thờ để cử hành Thánh Lễ, ký ức của chúng ta đi đến bàn thờ Thập Giá, nơi hy tế đầu tiên đã được thực hiện. Linh mục, thay cho Đức Kitô trong Thánh Lễ, thực hiện điều Chúa đã làm và đã trao phó cho các môn đệ trong Bữa Tiệc Ly: *Người cầm lấy bánh và chén, tạ ơn, rồi trao cho các môn đệ mà phán: "Các con hãy cầm lấy mà ăn ... mà uống: này là Mình Thầy... này là chén Máu Thầy. Các con hãy làm việc này mà nhớ đến Thầy"*.

Vâng lệnh Chúa Giêsu, Hội Thánh đã sắp xếp Phụng Vụ Thánh Thể theo *những lúc tương ứng với các lời nói và cử chỉ Người đã làm* buổi chiều trước Cuộc Khổ Nạn của Người. Do đó, trong *việc chuẩn bị lễ vật*, bánh và rượu được mang lên bàn thờ, nghĩa là các yếu tố mà Đức Kitô đã cầm trong tay. Trong *Kinh Nguyện Thánh Thể*, chúng ta cảm tạ Thiên Chúa vì công trình cứu chuộc và các lễ vật trở thành Mình và Máu của Chúa Giêsu Kitô. Tiếp theo là việc *bẻ bánh và rước lễ*, mà qua đó chúng ta sống lại kinh nghiệm của các Tông Đồ đã nhận món quà Thánh Thể từ tay của chính Đức Kitô (x. *Quy Chế Tổng Quát của Sách Lễ Rôma*, 72).

Như thế, cử chỉ đầu tiên của Chúa Giêsu: "Người cầm lấy bánh và chén rượu" tương ứng với *việc chuẩn bị lễ vật*. Đây là phần thứ nhất của Phụng vụ Thánh Thể. Việc các tín hữu dâng bánh và rượu cho linh mục là điều thật tốt, bởi vì chúng biểu thị của lễ thiêng liêng của Hội Thánh được gom lại ở đó cho Bí Tích Thánh Thể. Thật là đẹp khi các tín hữu mang bánh và rượu lên bàn thờ. Mặc dù ngày nay "các tín hữu không còn mang bánh và rượu mà chính họ làm cho Phụng Vụ, như trước đây, nhưng nghi thức dâng các lễ vật này vẫn duy trì giá trị và ý nghĩa thiêng liêng của nó" (*ibid.*, 73). Và liên quan đến việc này, có một việc thật ý nghĩa là, khi truyền chức một tân linh mục, Đức Giám Mục nói lúc ban cho vị này bánh và rượu: "Con hãy nhận lễ vật của dân thánh cho hy tế Thánh Thể" (*Nghi thức truyền chức cho các giám mục, linh mục và của các phó tế*). Dân Thiên Chúa là những người mang các lễ vật, bánh và rượu, lễ vật cao cả cho Thánh Lễ! Vì thế, qua dấu chỉ bánh và rượu, các tín hữu đặt lễ vật của chính họ trong tay linh mục, là người đặt nó trên bàn thờ hoặc bàn của Chúa. "đó là trung tâm của toàn thể Phụng Vụ Thánh Thể" (x. *Quy Chế Tổng Quát của Sách Lễ Rôma*, 73). Nghĩa là, trung tâm của Thánh Lễ là bàn thờ, và bàn thờ là Đức Kitô; chúng ta phải luôn luôn nhìn lên bàn thờ là trung tâm của Thánh Lễ. Do đó, tuân phục Lời của Thiên Chúa, trong "hoa màu của ruộng đất và lao công của con người", cam kết dấn thân của các tín hữu được dâng lên để biến chính họ thành một "của lễ đẹp lòng Thiên Chúa là Cha Toàn Năng hầu mưu ích cho toàn thể Hội Thánh". Vì vậy, "đời sống của các tín hữu, đau khổ của họ, kinh nguyện của họ, công việc của họ, được kết hợp với những điều ấy (đời sống, đau khổ, kinh nguyện và công việc) của Đức Kitô và với toàn thể hy lễ của Người, và như thế có được một giá trị mới" (*Sách Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo*, 1368).

Dĩ nhiên là lễ vật của chúng ta thật ít ỏi, nhưng Đức Kitô cần sự ít ỏi này. Chúa đòi chúng ta rất ít, và Người ban cho chúng ta rất nhiều. Người đòi chúng ta rất ít. Người đòi chúng ta, trong cuộc sống thường nhật, có thiện tâm; Người đòi chúng ta một tâm hồn rộng mở; Người đòi chúng ta ý muốn được trở nên tốt hơn để chào đón Người là Đấng hiến mình cho chúng ta trong Bí Tích Thánh Thể; Người đòi chúng ta những lễ vật biểu tượng này và sau đó sẽ trở nên Mình và Máu Người. Một hình ảnh của chuyển động cầu nguyện tự hiến này được tiêu biểu bằng trầm hương, khi bị đốt trong lửa, toả ra một làn khói thơm bay lên cao: việc xông hương các của lễ, như được làm trong các ngày lễ, việc xông hương Thánh Giá, bàn thờ, linh mục và

dân tư tế biểu lộ cách hữu hình mối dây dăng hiến kết hợp tất cả các thực tại này với hy lễ của Đức Kitô (x. *Quy Chế Tổng Quát của Sách Lễ Rôma*, 75). Và đừng quên: có bàn thờ là Đức Kitô, nhưng luôn luôn quy chiếu về bàn thờ đầu tiên là Thánh Giá, và trên bàn thờ là Đức Kitô, chúng ta mang lên món quà ít ỏi của mình, bánh và rượu là những gì sẽ trở thành nhiều hơn: là Chính Chúa Giêsu, Đấng tự hiến cho chúng ta.

Và tất cả điều này là điều mà *lời nguyện trên lễ vật* cũng diễn tả. Trong đó, linh mục xin Thiên Chúa chấp nhận các lễ vật mà Hội Thánh dâng lên Ngài, qua việc khấn xin hoa trái của việc trao đổi tuyệt vời giữa sự nghèo nàn của chúng ta và sự giàu sang của Ngài. Trong bánh và rượu, chúng ta hiến dâng Ngài của lễ cuộc đời chúng ta, để nó được Chúa Thánh Thần biến đổi thành hy lễ của Đức Kitô và với Người trở nên một của lễ thiêng liêng duy nhất đẹp lòng Chúa Cha. Và như thế việc chuẩn bị của lễ kết thúc, và dọn lòng chúng ta cho Kinh Nguyện Thánh Thể (x. *ibid.*, 77).

Linh đạo về việc tự hiến, mà giây phút này của Thánh Lễ dạy chúng ta, có thể soi sáng những ngày sống của chúng ta, những mối liên hệ của chúng ta với tha nhân, những việc chúng ta làm, những đau khổ mà chúng ta gặp phải, giúp chúng ta xây dựng thành phố thế trần dưới ánh sáng Tin Mừng.

Phaolô Phạm Xuân Khôi chuyển ngữ

Nguồn: http://w2.vatican.va/content/francesco/it/audiences/2018/documents/papa-francesco_20180228_udienza-generale.html.

VỀ MỤC LỤC

BÀ MẸ VÀ 1.400 ĐỨA CON...

Thời gian này...lâu lắm... mới được đọc một câu chuyện có thật đáng quan tâm trên các trang mạng xã hội hằng ngày...

Phần lớn là những sự kiện “đao to búa lớn” được tung lên với những “lời bình” vô tội vạ - thậm chí đôi khi với những ngôn từ “hàng tôm hàng cá” làm cho người đọc xóa đi rồi...mà vẫn còn thấy nhòe nhợt ...Mạng xã hội trở thành “bãi rác tinh thần” ô nhiễm và đầu độc khó có thể dọn

Câu chuyện này được ông bạn Hy Văn nào đó sưu tầm và kể lại...Chuyện rằng: bà Sindhupal Sapkal – một phụ nữ Ấn Độ - đã có 207 con rể - 36 con dâu – và gần 1.000 đứa cháu...

Sindhupal Sapkal vốn là một đứa trẻ được sinh ra ngoài ý muốn của những người trong gia đình mình – 10 tuổi đã phải kết hôn với một người chồng hơn mình 20 tuổi – và khi được 20 tuổi, chị đã có 3 đứa con trai... để rồi bị đuổi ra khỏi nhà chồng với cái thai 9 tháng tuổi trong bụng...Sindhupal đã sinh một bé gái trong chuồng bò, tự cắt rốn cho con bằng một viên đá nhọn

lượm được trên sàn...và quyết định quay về nhà mẹ đẻ... Nhưng - ảnh hưởng nặng nề của hủ tục - mẹ chị cũng như mọi người trong làng đều quay lưng với chị...

Sindhutal đành ôm con vào tạm trú trong một lò thiêu xác...Chị sống bằng nhúm bột mì thân nhân người chết để lại theo nghi thức...Chị nhào chút bột ấy thành bánh và nướng bằng chính ngọn lửa đang thiêu xác người quá cố...

Có lần quá mỗi mệt vì đói và sự vất vả, chị buộc chặt đứa con vào mình...và dự định kết thúc mọi sự...Nhưng rồi một người hành khất lại gần...Ông xin chị giúp đỡ...Chợt bừng tỉnh, chị nhận ra là chị vẫn còn cần thiết cho nhiều người...Vậy là chị quyết định loay hoay kiếm sống để mong có thể chìa tay nắm lấy những bàn tay khốn cùng khác...

Trời phú cho chị một giọng hát hay...và chị đã lang thang khắp nơi chốn, cất tiếng hát...để kiếm miếng cơm nuôi mình, nuôi con...Rày đây mai đó, chị gia nhập nhiều nhóm ăn xin để tự nuôi sống cũng như giúp đỡ cho những người trong nhóm...Sống giữa những con người cùng khốn, chị thấu hiểu hoàn cảnh của những người cùng cảnh ngộ...và ngày càng biết cảm thông, chia sẻ nhiều hơn...Vậy là chị tìm lại cho mình nghị lực sống...

Chị đặc biệt quan tâm đến những đứa trẻ mồ côi hay bị gia đình ruồng bỏ...Hằng ngày - trong khi đi ăn xin đây đó - gặp em nào, chị dắt nó theo và quyết tâm nuôi nấng, dạy dỗ nó...Chị nghiêm túc hơn trong công việc hành khất của mình, xoay sở mọi cách để có thể giúp các em...Cứ thế, con số các em đi theo chị ngày càng đông...và suốt 40 năm trường, chị đã trở thành bà mẹ của 1.400 đứa trẻ vô gia cư...Người ta bắt đầu quan tâm đến “hiện tượng Sindhutal”...Bà được mời diễn thuyết ở đây đó...Với câu chuyện đời của chính mình, với những năm tháng trải nghiệm kiếm sống, với vốn liếng là những mẫu chuyện tội nghiệp của những đứa con...và với giọng nói thiên phú của người biết hát, bà đã thuyết phục được nhiều người cùng góp sức để lo cho “những đứa con” của mình chuyện ăn uống, việc học hành...

Ông bạn Hy Văn còn nói đến những phần thưởng người ta dành cho bà...và bà đã dùng số tiền thưởng ấy để xây dựng và hoàn thiện những trại mồ côi...

Người viết thì không muốn nói đến những phần thưởng xã hội hay thế giới dành cho bà , dù nhờ đấy mà “con cháu” bà mỗi ngày được an toàn hơn trong sự bao bọc của bà...

Người viết cảm nhận và trân trọng chí khí của một con người đã biết tận dụng chính hoàn cảnh và cuộc đời bất hạnh của mình để làm cho nó trở thành hữu ích cho người khác - dù ở trong một xã hội mà sự phân biệt giai cấp cũng như những áp lực này kia...lúc nào cũng như muốn dập vùi nhân cách và nhân phẩm của tầng lớp khốn cùng trong xã hội - một xã hội nhưng nhúc nhích những con người: cả trên một tỷ nhân mạng chứ ít ỏi gì đâu !!!

Ngày lễ thánh Giuse 19.3.2018 vừa qua, Đức Thánh Cha Phan-xi-cô đã ký Tông Huấn “Gaudete et Exultate” về việc kêu gọi mọi thành phần Dân Chúa “nên thánh” giữa những “xã hội trần thế” hôm nay trên khắp mặt đất này...Và dịp lễ kính nhớ biến cố Truyền Tin cho Đức Maria ngày 9.4.2018, Tông Huấn này được công bố...

Ở chương I, Đức Thánh Cha nói đến “Ơn Gọi Nên Thánh”...và người viết muốn có đôi ba suy nghĩ về hai kiểu nói - cũ rồi - nhưng trước đây ít được chú ý tới và hôm nay thì hình như bị lãng quên: đấy là hai kiểu nói dễ thương: - *các vị thánh “bên cạnh nhà” chúng ta*; - và tất cả mọi tín hữu, bất kể ở điều kiện hay bậc sống nào đều được Chúa mời gọi - *mỗi người theo*

cách của riêng mình – đến sự thánh thiện trọn lành như chính Đức Chúa Cha là Đấng trọn lành (CĐ Vaticano II)

“Bên cạnh nhà” chúng ta thì có thể là nhà hàng xóm, có thể là phòng trọ bên cạnh, có thể là gian hàng kế bên, có thể là người ngay bên cạnh trong một chuyến đi, trong bữa cơm gia đình hằng ngày, trong một bữa tiệc đình đám nào đó hay đơn giản chỉ một giáp mặt trên đường, một vòng tay tình cờ song hành khi đang bơi biển... Họ là những “vị thánh”...và ...

“Mỗi người theo cách riêng của mình” – những cách nhiều khi không giống với bất cứ khái niệm “thánh” nào vẫn có trong đầu óc chúng ta, những khái niệm “thánh” đọc được đây đó trong những tác phẩm tu đức, những khái niệm “thánh” đã trở thành hình mẫu để chúng ta so sánh...và sẵn sàng bày tỏ sự không đồng tình khi thấy “cách riêng” của họ...có vẻ như hơi xô lệch...

Ở số 7, chương I này, Đức Thánh Cha chia sẻ: *Tôi thích chiêm ngưỡng sự thánh thiện hiện diện trong sự kiên nhẫn của Dân Thiên Chúa, nơi những cha mẹ nuôi nấng con cái họ với tình yêu thương bao la, nơi những người nam nữ làm việc chăm chỉ để nuôi sống gia đình, nơi người bệnh tật, nơi các tu sĩ già cả mà không bao giờ mất nụ cười của họ. Trong sự kiên trì hằng ngày của họ, tôi thấy sự thánh thiện của Hội Thánh đang chiến đấu. Rất thường thì đó là một sự thánh thiện được tìm thấy nơi những người hàng xóm cạnh nhà chúng ta, là những người - đang sống giữa chúng ta- phản ánh sự hiện diện của Thiên Chúa.*

Và – để nhấn mạnh đến khía cạnh “mỗi người theo cách riêng của mình”, Đức Thánh Cha nói tiếp: *Công Đồng nói: “Mỗi người theo cách riêng của mình”. Chúng ta không nên nản chí trước các mẫu gương thánh thiện có vẻ như không thể đạt được. Có một số chứng từ có thể hữu ích và gọi hứng cho chúng ta, nhưng không phải là để chúng ta sao chép, vì điều ấy thậm chí có thể dẫn chúng ta đi sai con đường riêng mà Chúa có ý dành cho chúng ta. Điều quan trọng là mỗi tín hữu nhận ra con đường riêng của chính mình, là họ nói lên những điều tốt nhất của chính mình, những hồng ân cá nhân nhất mà Thiên Chúa đã đặt trong lòng họ (xem 1Co 12,7), thay vì vô vọng cố gắng bắt chước một điều gì không dành cho họ. Tất cả chúng ta đều được mời gọi làm nhân chứng, nhưng có nhiều cách thực tế để làm nhân chứng. Thật vậy, khi nhà thần bí vĩ đại, thánh Gioan Thánh Giá, viết “Ca Khúc Tâm Linh” của mình, ngài giải thích rằng: các vần thơ của ngài được sáng tác để có thể hữu ích cho mọi người, mỗi người “theo cách riêng của mình”. Vì sự sống của Thiên Chúa được truyền đạt “cho một số người theo cách này và cho những người khác theo cách khác.”*

Người viết nhìn thấy “hiện tượng Shindhutal” trong những suy nghĩ như thế này: *Sự thánh thiện là dung mạo đẹp nhất của Giáo Hội. Nhưng ngay cả ở bên ngoài giáo Hội Công Giáo và trong những môi trường rất khác nhau đi nữa. Chúa Thánh Thần cũng vẫn khơi lên những “dấu chỉ về sự hiện diện của Ngài, mà chính những dấu chỉ ấy sẽ giúp sức cho những môn đệ của Chúa Ky-tô”. Thánh Gioan – Phaolo II thường xuyên nhắc nhở chúng ta rằng: “việc làm chứng cho Chúa Ky-tô đến độ đổ máu [...] đã trở thành di sản chung của cả người Công Giáo, lẫn người Chính Thống Giáo, của cả người Anh Giáo, lẫn người Thệ Phản.” Trong một buổi cử hành cuộc tưởng nhớ Đại Kết nhân dịp Năm Thánh 2000, Đức Gioan – Phaolo II đã nói rằng: các vị Tử Đạo chính là một “di sản, mà di sản này lớn tiếng hơn tất cả mọi yếu tố gây chia rẽ.”*

Người viết đã đọc câu chuyện “Bà mẹ và 1.400 đứa con” trong tâm thức của “Gaudete et Exultate” như thế...và người viết tin rằng đây đó – bên cạnh mình, bên cạnh nhà mình, bên

cạnh phòng mình - vẫn có những con người thánh và sống thánh “*mỗi người theo cách riêng của mình*” với “*những hồng ân cá nhân nhất mà Chúa đặt trong lòng họ*”...

Điều mà ai ai cũng mong là mạng xã hội sẽ giảm thiểu đi những chuyện không đâu...và chia sẻ với nhau những mảnh đời dửng cảm – không phải để bắt chước, để rập khuôn – nhưng là để khơi dậy niềm hứng khởi để sống đẹp “*mỗi người theo cách riêng của mình*” và với những “*hồng ân cá nhân nhất mà Thiên Chúa đã đặt trong lòng họ*”...

Chúa Thánh Thần vẫn đang miệt mài để có được những con người như thế - bất chấp họ là ai, ở trong hay ở ngoài Giáo Hội Công Giáo...

Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp

VỀ MỤC LỤC

CÓ HÒA NGỤC KHÔNG VÀ DÀNH CHO AI?

Nhân Tuần Thánh và Mùa Phục Sinh tưởng niệm cuộc tử nạn và Phục Sinh của Chúa Kitô để cứu chuộc cho nhân loại khỏi chết đời đời vì tội , xin cha cho biết:

1. **Chúa có phạt ai xuống hỏa ngục không ?**
2. **Luyện ngục ,hỏa ngục khác nhau như thế nào ?**
3. **Tín điều các Thánh thông công là gì ?**

Trả lời :

1. Chúa có phạt ai xuống hỏa ngục không ?

Thiên Chúa là tình thương, Người chậm bất bình và hay tha thứ. Người tạo dựng con người chỉ vì yêu thương vô vị lợi và “ **muốn cho mọi người được cứu độ và nhận biết chân lý.**” (1 Tm 2 : 4). Nghĩa là Chúa muốn cho mọi người được vui hưởng hạnh phúc vĩnh cửu với Người trên Thiên Đàng, là nơi không còn đau khổ , bệnh tật, nghèo nàn, bóc lột, bất công , chiến tranh, khủng bố và chết chóc nữa.

Hạnh phúc Thiên Đàng là hạnh phúc mà “ **mắt chẳng hề thấy, tai chẳng hề nghe lòng người chưa hề nghĩ tới, đó lại là điều Thiên Chúa đã dọn sẵn cho những ai yêu mến Người.**” (1 Cor 2: 9) Như Thánh Phaolô đã dạy.

Nhưng muốn hưởng hạnh phúc Thiên Đàng thì phải yêu mến Chúa và tuân giữ các giới răn của Người.

Tại sao ? tại vì Thiên Chúa là “ **tình thương**” nên “ **ai không yêu thương thì không biết Thiên Chúa**” (1 Ga 4 : 8)

Hơn thế nữa, quan trọng không kém là phải cậy nhờ công nghiệp cứu chuộc cực trọng của Chúa Kitô , Đấng đã hy sinh mạng sống mình “ **làm giá chuộc cho muôn người.**” (Mt 20:28)

Biết Thiên Chúa là tình thương , mà quả thật Người là tình thương, thì lẽ tự nhiên ta phải yêu mến Người với tất cả tâm trí và nghị lực để đáp trả phần nào tình thương quá lạ lùng của Chúa dành cho con người. Vả Lại, yêu mến Chúa chỉ có lợi cho ta chứ Chúa không được lợi lộc gì vì Người đã quá đủ hạnh phúc , vinh quang và giàu sang nên không cần ai thêm gì cho Người nữa.

Tuy nhiên, vì Thiên Chúa tạo dựng con người với hai đặc tính độc đáo là có lý trí và ý muốn tự do (intelligence and free will) và Thiên Chúa hoàn toàn tôn trọng cho con người sử dụng hai khả năng đó, nên vấn đề thưởng phạt mới được đặt ra cho riêng con người mà thôi. Nghĩa là nếu con người , qua lý trí, nhận biết có Thiên Chúa là Đấng tạo thành trời đất và muôn vật – trong đó có con người- thì con người phải sử dụng ý muốn tự do của mình để chọn yêu mến Chúa và sống theo đường lối của Người để được cứu rỗi và vui hưởng hạnh phúc Nước Trời.

Nhưng con người phải tỏ thiện chí muốn yêu mến Chúa bằng hành động cụ thể để chứng minh, chứ không thể nói suông ngoài môi miệng được, như Chúa Giê su đã nói rõ với các môn đệ xưa là:

“ **Không phải bất cứ ai thưa với Thầy : Lạy Chúa !, Lạy Chúa ! là được vào Nước Trời cả đâu, nhưng chỉ ai thi hành ý muốn của Cha Thầy là Đấng ngự trên trời mới được vào mà thôi.**” (Mt 7 : 21)

Nhưng thế nào là thi hành ý muốn của Chúa Cha ,Đấng ngự trên Trời?

Chúa Giêsu đã chỉ cho ta cách thi hành ý muốn của Chúa Cha như sau .:

“ **ai yêu mến Thầy , thì sẽ giữ lời Thầy**

Cha của Thầy sẽ yêu mến người ấy

Cha của Thầy và Thầy sẽ đến và ở lại với người ấy.” (Ga 14: 23)

Giữ lời Thầy có nghĩa là thực thi những gì Chúa đã rao giảng và dạy bảo , cụ thể là hai Điều Răn quan trọng nhất, đó là mến Chúa và yêu người, như Chúa đã nói với một luật sĩ Do Thái xưa. (Mt 22: 37-39)

Như vậy , thực thi hai Điều Răn đó là chứng minh cụ thể lòng yêu mến Chúa để xứng đáng được “ **Cha Thầy và Thầy đến ở**” với ta như Chúa Giêsu nói trên đây.

Là con người , ai lại không muốn hạnh phúc, sung sướng và bình an ? nên yếu mền Chúa là yếu mền chính nguồn hạnh phúc, an vui vĩnh cửu đó. Như thế, chỉ có lợi cho con người khi chọn yếu mền Chúa, chứ tuyệt đối không có lợi lộc gì cho Chúa hết. Chúng ta phải xác tín điều này, để đừng ai nghĩ rằng Thiên Chúa được lợi lộc gì khi ta yếu mền và tuân giữ các giới răn của Người. .

Đó là điều chắc chắn ta phải tin khi thi hành các Điều Răn của Chúa để không giết người, trộm cắp, gian dâm, thông dâm, mãi dâm, ấu dâm, phá thai, ly dị, thù oán người khác, kỳ thị chủng tộc, nói xấu , vu cáo làm hại danh dự và đời tư của người khác, bất công , bóc lột người làm công cho mình, và dửng dưng trước sự đau khổ, nghèo đói của anh chị em đồng loại, và nhất là, buôn bán phụ nữ và trẻ gái cho kỹ nghệ mãi dâm và ấu dâm rất khốn nạn và tội lỗi, như thực trạng của thế giới vô luân vô đạo hiện nay.

Nếu ta tuân giữ các Điều Răn của Chúa để không làm những sự dữ hay tội lỗi nói trên, thì chúng ta đã yếu mền Chúa cách cụ thể để được “ **ở lại trong tình thương của Người**” như Chúa Giêsu đã dạy trên đây. Ngược lại, nếu ai dùng “ ý muốn tự do= free will để làm những sự dữ nói trên thì đã tự ý và công khai khước từ Thiên Chúa và tình thương của Người. Như thế họ phải lãnh chịu mọi hậu quả của việc mình làm vì tự do chọn lựa.

Chính vì con người có tự do để chọn lựa , hoặc sống theo đường lối của Chúa để được chúc phúc; hay khước từ Chúa để sống theo ý riêng mình và chạy theo những lời cuốn của thế gian , nhất là những cám dỗ của ma quỷ để tôn thờ tiền bạc, của cải vật chất và mọi thú vui vô luân vô đạo, như thực trạng sống của con người ở khắp nơi trong thế gian tục hóa ngày nay. Nếu ai chọn sống như vậy, thì cũng đã tự ý chọn nơi cư ngụ cuối cùng cho mình, sau khi phải chết trong thân xác có ngày phải chết đi này. Thiên Chúa yêu thương con người và đã cứu chuộc con người nhờ Chúa Kitô. Nhưng Thiên Chúa cũng gớm ghét mọi tội lỗi, vì tội lỗi và sự dữ đi ngược lại với bản chất yêu thương, công bình và thánh thiện của Người. .

Nhưng cho dù Thiên Chúa quá yêu thương con người như vậy, mà con người không cộng tác với ơn cứu chuộc của Chúa Kitô, bằng quyết tâm sống theo đường lối của Chúa và xa tránh mọi sự dữ và tội lỗi thì Chúa vẫn không thể cứu ai được. Lý do là Chúa không tiêu diệt hết mọi tội lỗi và vì con người còn có tự do để cộng tác với ơn cứu chuộc của Chúa , hay khước từ ơn cứu chuộc này để sống theo thế gian và làm nô lệ cho ma quỷ, kẻ thù của Thiên Chúa.

Như vậy, nếu Thiên Đàng là nơi dành cho những ai thực tâm yếu mền Chúa, tuân giữ các giới răn của Người và quyết tâm xa tránh mọi tội lỗi, thì hỏa ngục phải là nơi dành cho những ai đã cố ý khước từ Chúa và tình thương của Người để sống theo ma quỷ và làm những sự dữ nói trên , như đang diễn ra ở khắp nơi trên thế giới trống vắng niềm tin này. Như thế, phải có hỏa ngục dành cho những kẻ gian ác đã tự ý chọn cho mình nơi ở vĩnh viễn xa lìa Thiên Chúa ngay từ ở đời này. Nghĩa là họ đã tự ý chọn hỏa ngục vì cách sống của họ, chứ không phải vì Thiên Chúa muốn phạt ai ở chốn này, vì Người là Cha đầy yêu thương và “ **không muốn cho ai phải diệt vong, nhưng muốn cho mọi người đi tới chỗ ăn năn hối cải.**” (2 Pr 3 : 9).

2. Sự khác biệt giữa hỏa ngục và Luyện tội :

Chúa Giê su thường nói đến hỏa ngục là nơi lửa không bao giờ tắt (Mt 5: 22).

Thánh Gioan Tông Đồ đã coi những kẻ sát nhân là những kẻ không có sự sống đời đời , tức là phải xa lìa Thiên Chúa trong nơi gọi là hỏa ngục:

“ Phàm ai ghét anh em mình, thì là kẻ sát nhân

Và anh em biết:

Không kẻ sát nhân nào có sự sống đời đời ở lại trong nó” (1 Ga: 15)

Nhưng cần phân biệt điều này: con người dù tội lỗi đến đâu, mà biết sám hối ăn năn thì vẫn được Chúa thương tha thứ. Cụ thể là Chúa Giêsu đã tha thứ cho người gian phi (kẻ trộm lành) nhận biết tội mình và xin Chúa tha thứ:

“ Tôi bảo thật anh, hôm nay anh sẽ được ở với tôi trên Thiên Đàng.” (Lc 23: 39-43).

Ngược lại, chỉ những ai tội lỗi mà không hề sám hối để xin Chúa tha thứ , đặc biệt là tội phạm đến Chúa Thánh Thần, tức tội hoàn toàn từ chối lòng thương xót của Chúa cho đến chết , thì sẽ không bao giờ được tha thứ, như Chúa Giê su đã nói rõ trong Tin Mừng Thánh Marcô.(Mc 3: 29)

Lại nữa, những ai chết đang khi mắc tội trọng (mortal sin) thì cũng chịu hình phạt hỏa ngục, căn cứ theo giáo lý của Giáo Hội. (X SGLGHC, số 1035) . Tuy nhiên , cần nói lại là Thiên Chúa không tiền định cho ai phải xuống hỏa ngục , hoặc muốn phạt ai trong nơi **“lửa không hề tắt”** này. Nhưng vì con người có tự do trong đời sống thiêng liêng, nên nếu ai dùng tự do này để xa lìa Chúa , để tự do làm những sự dữ mà không hề biết ăn năn, xin Chúa thứ tha thì đã tự ý chọn hỏa ngục làm nơi cư ngụ cuối cùng cho mình.

Trái với hỏa ngục , Luyện ngục hay Luyện tội (Purgatory) là nơi các linh hồn thánh (holy souls) được thanh luyện để đạt được sự thánh thiện cần thiết trước khi vào Thiên Đàng vui hưởng Thánh Nhan Chúa là nguồn vui hạnh phúc của các thánh và các thiên thần. Các linh hồn đang “ tạm trú” ở đây là những người đã ra đi trong ơn nghĩa Chúa, tức là được bảo đảm về ơn cứu độ, nhưng vẫn cần được thanh luyện để đạt mức thánh thiện cân xứng trước khi gia nhập hàng ngũ các Thánh trên Thiên Quốc. Các linh hồn thánh này không thể làm thêm việc thiện, và cũng không thể phạm tội được nữa vì thời giờ đã mãn cho họ trên trần gian này. Vì thế, trong khi còn được thanh luyện ở nơi đây, các linh hồn mong đợi các Thánh trên Thiên Đàng và các tín hữu còn sống cứu giúp họ bằng lời cầu nguyện và các việc lành. Ngược lại, các linh hồn cũng có thể cầu xin đặc lực cho các tín hữu còn sống trên trần thế và trong Giáo Hội hữu hình. Nhưng các Thánh trên Trời, các linh hồn thánh trong Luyện ngục và các tín hữu

còn sống không thể giúp gì cho các linh hồn đã lìa xa Chúa trong hỏa ngục, vì không có sự hiệp thông nào giữa nơi này với Thiên Đàng, Luyện ngục và Giáo Hội đang lữ hành trên trần thế.

3 – Tín điều các Thánh Thông Công (communion of Saints)

Tín điều này dạy: chỉ có sự hiệp thông giữa Giáo Hội vinh thắng (Triumphal Church) trên trời và Giáo Hội lữ hành (Pilgrim Church) trên trần thế cùng với Giáo Hội đau khổ (Suffering Church) trong Luyện Tội. Nghĩa là các Thánh trên Trời , các linh hồn thánh trong Luyện tội và các tín hữu còn sống và đang hiệp thông với Giáo Hội, cả ba thành phần này được hiệp thông với nhau trong cùng một niềm tin, tôn thờ Thiên Chúa , nhờ Chúa Kitô và trong Chúa Thánh Thần.

Các Thánh nam nữ trên trời hiệp thông với các linh hồn thánh trong Luyện Tội và các tín hữu trên trần gian bằng lời nguyện giúp cầu thay đắc lực trước Tòa Chúa cho các linh hồn và các tín hữu còn sống. Các linh hồn trong Luyện tội không thể tự giúp mình được nhưng có thể cầu xin cho các tín hữu còn sống. Các tín hữu có thể làm việc lành như cầu nguyện. làm việc bác ái và xin lễ cầu cho các linh hồn trong Luyện Tội (cách riêng trong tháng 11 là thánh dành cầu nguyện cho các linh hồn) được mau vào Thiên Đàng hưởng Thánh Nhan Chúa.

Đó là nội dung tín điều các Thánh thông Công giữa các Thánh trên Thiên Đàng, các linh hồn thánh trong Luyện Tội và các Tín hữu trên trần thế.

Như thế, chỉ có những ai đang xa lìa Chúa ở chốn hỏa ngục thì không được thông hiệp với các Thánh trên trời , các Linh hồn trong Luyện tội và các Tín hữu còn sống trên trần gian này. Do đó, không ai có thể làm gì để cứu giúp họ được nữa.

Vậy chúng ta hãy cố gắng sống theo Đường lối của Chúa và cậy nhờ công nghiệp cứu chuộc cực trọng của Chúa Kitô, Đấng đã vui lòng vác thập giá và chết đau thương trên thập giá mà Giáo Hội long trọng cử hành trong Tuần Thánh này, để hy vọng được hưởng nhờ công nghiệp cứu chuộc đó mà vào Nước Trời hưởng Thánh Nhan Chúa trên cõi vĩnh hằng, sau khi kết thúc hành trình con người trên trần thế này. Amen.

Lm Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huấn

VỀ MỤC LỤC

NHỚ THÁNG HOA ĐỨC BÀ

Jos. Hoàng Mạnh Hùng

Người Công giáo Việt Nam vốn có lòng kính mến Đức Mẹ cách đặc biệt. Hầu như xứ đạo nào

cũng có hang đá hoặc đài Đức Mẹ trong khuôn viên nhà thờ để mọi người đều có thể “tâm sự nhỏ to” cùng Mẹ. Rồi những chuyến hành hương Đức Mẹ La Vang, Tà Pao, sông Mê Kông, ... thậm chí xa xôi như Đức Mẹ Fatima, Lộ Đức (Lourdes), Mễ Du (Medjugorje)... đều thu hút đông đảo tín hữu tham gia; đủ thấy lòng tin của người Công giáo Việt Nam vào Đức Mẹ mãnh liệt đến chừng nào.

Tháng Giêng, ăn Tết ở nhà
Tháng Hai ngắm đưng, tháng Ba ra mùa.
Tháng Tư tập trồng, rước hoa.....

Bài về lịch lễ Công giáo được truyền khẩu tại các xứ đạo Công giáo vùng đồng bằng Bắc bộ xưa cho ta thấy việc chuẩn bị cho tháng Năm - tháng Hoa Đức Bà - với nhiều hình thức phong phú. Chúa nhật mỗi tuần các giáo xứ đều tổ chức rước kiệu, múa hát dâng hoa với các vần hoa mà giai điệu được cải biên từ các làn điệu dân ca và các điệu múa được biên đạo qua các hình thức dân vũ. Một số giáo xứ còn tổ chức thi đua giữa các giáo họ để chọn ra đội hoa múa hát hay nhất dâng hoa vào Chúa nhật cuối tháng được gọi là giã hoa, kết thúc tháng Hoa Đức Mẹ.

Việc tôn kính Đức Mẹ trong tháng hoa thường tập trung vào hai hoạt động chính là rước kiệu Đức Mẹ và Dâng hoa kính Mẹ. Hôm rước kiệu, tượng Đức Mẹ xinh đẹp uy nghi được đặt trên kiệu với muôn sắc hoa khoe màu rực rỡ. Giáo dân các họ ai nấy đều ăn mặc chỉnh tề, kéo nhau đến địa điểm theo giờ ấn định. Tại đây mọi người sẽ nhập vào đoàn thể của mình tùy theo tuổi tác hay giới tính. Ở độ tuổi thiếu niên thì vào đoàn Nghĩa binh Thánh thể. Các thanh niên thanh nữ thì có hội hát, hội Con Đức Mẹ, hội Liên minh Thánh Tâm. Cao tuổi hơn nữa thì có hội Phật tạ, hội Dòng ba v.v.

Cuộc rước sẽ xuất phát từ một điểm nào đó trong một giáo họ, vòng quanh làng xóm tiến về nhà thờ. Trên đường đi, ngoài những lúc hát hay đọc kinh, thỉnh thoảng hội kèn Tây lại thổi lên những bài nhạc thánh ca hùng tráng. Đội trống với những trống lớn, trống con, chũm chọe tạo nên những nhịp trống rộn ràng vui tươi. Đội trống với những thanh trúc gõ vào nhau rất đều tạo ra những âm thanh quyện vào nhau dòn dã, cùng những cử điệu hình thể nhịp nhàng nghe vui tai lại trông đẹp mắt.

Hình ảnh Mẹ Maria được cung nghinh trên kiệu giữa ngàn hoa nhắc ta nhớ đến lời Giáo hội xưng tụng Mẹ trong Kinh cầu Đức Bà: “Đức Bà như hoa hường màu nhiệm vậy”. Vâng, Mẹ đã được Thiên Chúa tuyển chọn, và qua tiếng "Xin Vâng" Mẹ đã trở nên tuyệt mỹ hơn muôn ngàn phụ nữ. Mẹ đã trở nên đóa hoa thơm ngát trước ngai tòa Thiên Chúa, đã trở nên đóa hoa độc nhất vô nhị của thế giới loài người. Khi ví Đức Mẹ là “hoa hường màu nhiệm”, Giáo hội không chỉ nói đến sự tươi đẹp ở dáng vẻ bên ngoài mà còn nói đến nét đẹp xinh tươi trong tâm hồn vì Mẹ luôn sống trong ơn thánh và luôn làm đẹp lòng Chúa.

Bông hoa tuyệt vời đó được dành riêng để dâng kính Thiên Chúa và cũng chính bông hoa ấy đã làm cho Thiên Chúa hài lòng. Trong Kinh thánh, hình ảnh của Đức Mẹ uy nghi lộng lẫy được ví như: "một người Phụ Nữ, mình khoác mặt trời, chân đạp mặt trăng, và đầu đội triều thiên mười hai ngôi sao" (Kh 12,1) đồng thời cũng là một người nữ xinh đẹp duyên dáng số một: "Kìa bà nào xuất hiện như rạng đông, diễm kiều như vàng nguyệt, lộng lẫy tựa thái dương, oai hùng như đạo binh chinh tề hàng ngũ?" (Dc 6,10).

Khi đoàn rước vừa về đến nhà thờ thì tất cả các chuông lớn chuông nhỏ đều đổ liên hồi chào mừng. Tại đây bàn thờ kính Đức Mẹ đã được trang hoàng bằng đủ loại hoa đầy màu sắc.

Kiểu Đức Mẹ được đặt sát gian cung thánh hướng về phía giáo dân. Buổi dâng hoa do các thiếu nhi đảm trách diễn ra liền sau đó thu hút sự chú ý theo dõi của mọi người. Không ai không khỏi bồi hồi, xúc động khi nhìn những em thiếu nhi trong trang phục áo dài cổ truyền như những bông hoa sống động tinh tuyền múa ca nhịp nhàng tiến hoa lên Đức Mẹ.

Nghiên cứu lại văn Hoa Đức Mẹ tháng năm xưa, ta thấy bố cục của buổi dâng hoa rất rõ ràng: Khởi đầu là phần khai hoa, rồi đến ngũ bái (Chúa Cha, Chúa Con, Chúa Thánh Thần, Đức Mẹ và chư thánh). Tiếp theo là phần dâng hoa được chia thành: ngợi ca các nhân đức Đức Mẹ, năm sắc hoa tượng trưng cho 5 nhân đức của Đức Mẹ (Hoa trắng chỉ sự trong sạch của tâm hồn, hoa tím chỉ sự tuân phục thánh ý Chúa, hoa vàng chỉ đức mến vẹn toàn, hoa xanh chỉ sự trọn lành thánh thiện, hoa đỏ chỉ sự hy sinh hãm mình), bảy loại hoa (Quỳ, Sen, Lê, Cúc, Mai, Lan và Mẫu Đơn) và diễn ý hoa đã dâng. Cuối cùng là phần cảm tạ và kết hoa. Trong mỗi phần đều có qui định những chỗ đứng, quỳ, bái, cúi, ... rõ ràng.

Nhà sử học Công giáo Võ Long Tê đã viết: “Dân Việt vốn ưa ca hát. Tiếng Việt vốn có nhạc tính phong phú, ngay trong những lời kinh nguyện. Nhật tụng cũng đã là những cung điệu trầm bổng, nhịp nhàng. Cao hơn một bậc nữa là những cung ngân nga khi đọc Sách Thánh, những điệu bi ai mùa Thương Khó, những bài về văn dâng tiến Đức Bà. Tất cả đều thấm nhuần hồn nhạc, lời thơ cổ truyền của dân tộc và sống động đức tin. Sốt sắng và đặc sắc hơn hết là những bài văn dâng hoa, tổng hợp được ba nghệ thuật: thi, vũ, nhạc trong niềm kính mến Đức Mẹ.” (Lịch sử văn học Công Giáo Việt Nam, Sài Gòn 1965).

Di cư vào miền Nam, nhiều giáo xứ vẫn còn giữ những tập tục như ngoài Bắc, nhưng dần dà con người và không gian sống đã hoàn toàn khác xưa. Ở những giáo xứ tại thành phố, không còn những đội trống, đội trống để tập dợt. Không còn những kiệu rước trong xóm, quanh làng. Không còn những con hoa, đội hát của các khu để thi thố tài năng. Nơi nào khuôn viên nhà thờ rộng thì còn kiệu rước chung quanh nhà thờ vào đầu tháng hoa còn không thì chỉ rước kiệu từ đài Đức Mẹ vào nhà thờ.

Ngày nay, người ta muốn cải biên và cách tân những bài văn dâng hoa bằng những bài hát có nhịp điệu hiện đại. Nhiều đội hoa chạy theo trào lưu ca múa của thời đại bằng các “liên khúc dâng hoa” với những trang phục, cử điệu màu mè. Đội hoa chỉ làm những động tác theo một số bài hát trong băng, đĩa nhạc do ca sĩ, hay ca đoàn hát. Có thể nói đó là một cuộc “múa hoa” hơn là “dâng hoa” vì mặc dù trông đẹp mắt hơn, hoành tráng hơn nhưng lại thiếu đi tâm tình cầu nguyện và dâng tiến bên trong. Cộng đoàn thì chỉ như những khán giả ngồi xem một màn trình diễn chứ không thể tham dự cách tích cực vào việc đạo đức này.

Dâng hoa phải được hiểu và được làm như thế nào để vừa phát huy được những tinh hoa của truyền thống, lại vừa đáp ứng được những nhu cầu cách tân trong sinh hoạt đạo đức của người Công Giáo Việt Nam. Có lẽ đây cũng là những trăn trở của các nghệ sĩ Công giáo vì đây là một trong những sinh hoạt đạo đức bình dân, đậm nét vui tươi; nhằm diễn tả tâm tình yêu mến, thảo hiếu đối với Mẹ Maria và qua Mẹ để tôn vinh Thiên Chúa.

Hoa nở rồi sẽ tàn, lòng người cũng sẽ phai nhạt và nguội lạnh nếu không đón nhận được ý nghĩa linh thiêng từ những việc đạo đức này. Chỉ những bông hoa lòng được vun tưới bằng tâm tình cầu nguyện, được ấp ủ bằng kinh Mân Côi, được chăm bón bằng Tin Mừng mới tỏa hương khoe sắc và sẽ được đón nhận bằng chính Trái tim yêu thương của Mẹ. Trong tháng hoa, đồng thời với việc dâng lên Đức Mẹ những bông hoa hữu hình tươi thắm, ta cũng cần dâng lên Thiên Chúa qua Mẹ Maria những đóa hoa thiêng không bao giờ tàn phai. Những bông hoa nhân đức lúc nào cũng khoe sắc và tỏa hương thanh thoát trong tâm hồn mỗi người con dân đất Việt.

VỀ MỤC LỤC

CÓ NÊN SO SÁNH?

Cuộc sống vốn muôn mặt.

Con người vốn muôn vẻ.

Có người gặp nhiều may mắn, có người xem ra bất hạnh, sự thiệt-hơn là do lối so sánh.

Có người đẹp thế này, có người duyên thế nọ, sự khác biệt khiến chúng ta dễ có sự so sánh hơn thua.

Nếu thói quen so sánh chỉ hiểu như một phản ứng vô thức thoáng qua thì không có vấn đề gì, nhưng một khi hệ lụy của nó làm ảnh hưởng đến đời sống chúng ta cách nào đó, cần xét lại: *Có nên so sánh ?*

Có thể nói, lối so sánh luôn đặt con người trong một cuộc chiến, nghĩa là có thắng - thua. Giả như so sánh tài nấu ăn của người khác với mình, bạn cảm thấy xấu hổ vì bản thân thua kém. Nhưng bạn đã sai lầm khi lấy sở trường của họ mà đặt chung với sở đoản của bạn. Họ có thể là một tay đầu bếp cừ khôi nhưng lại là một người chơi thể thao tồi. Còn bạn, bạn không thể giỏi giang trong việc nấu ăn song, lại là một vận động viên nhất trường. So sánh như thế, bạn sẽ tự đặt mình trong cuộc chiến giằng co. Tốt hơn, bạn đừng nên so sánh vì mỗi người là một nét đẹp.

Chúng ta vừa xét trường hợp trên không cùng một bình diện, nhưng nếu cả hai cùng một bình diện thì chúng ta có nên so sánh ? Chẳng hạn, người kia là một tay nấu ăn giỏi, bạn cũng có sở trường nấu ăn như họ mặc dù không chuyên nghiệp như người kia. Cả hai cùng chung một sở trường song, ở hai cấp độ khác nhau. Chúng ta sẽ giải thích thế nào ? Thiết tưởng, Dự ngôn *Những nén bạc* trong Tin Mừng sẽ soi sáng cho chúng ta. Nhờ tài nấu ăn xuất chúng, người kia có thể là một chuyên gia đầu bếp, họ được Chúa ban cho năm nén và họ cần phải sinh lợi ra năm nén khác là phục vụ cho mọi người. Còn bạn, Chúa ban cho bạn hai nén, bạn chỉ cần sinh lợi thêm hai nén khác bằng cách phục vụ nấu ăn trong gia đình nhỏ bé của mình. Như thế, chúng ta không có lý do nào để so sánh với người khác.

Như chúng ta biết, so sánh làm tiêu tốn thời gian: khi có ý định so sánh, chúng ta phải mất một thời gian nào đó để suy xét, đồng nghĩa với việc chúng ta mất đi một vốn thời gian để hoạch định cho dự phóng bản thân, nếu không muốn nói, đôi khi chúng ta đánh mất những cơ hội vụt qua trong đời.

So sánh còn làm đốt cháy phần lớn năng lượng bản thân. Thật vậy, thay vì dồn hết năng lực vào một cuộc tranh tài nào đó, chúng ta lại cứ chăm chăm chú chú vào những thành quả của người khác khiến bản thân mất hết nhuệ khí để vươn lên.

Thậm chí, so sánh còn mưu toan cướp mất niềm tự hào của bản thân. Vốn sinh ra từ một gia đình nghèo nhưng nhờ nỗ lực, chúng ta có thể vui hưởng và tự tin với thành quả nhỏ bé hiện thời. Nhưng vì chịu ảnh hưởng của lối sống so sánh, chúng ta lại xấu hổ khi chạm trán với những con ông này bà nọ ? Nỗi bất hạnh đó chính chúng ta gây nên và tự gánh chịu ! Thay vì, tự phong cho mình là một tấm gương vượt khó, chúng ta lại chất thêm lên mình sự mặc cảm tuổi thơ. Chính lối so sánh đã cướp đi niềm tự hào của bản thân và làm sao nhãng những giá trị và ý nghĩa niềm vui trong cuộc sống vốn dành tặng cho mình.

Ngoài ra, cách sống so sánh còn có thể bào mòn và hủy hoại chúng ta từ bên trong bằng những nếp nghĩ và lối sống tiêu cực. Có câu chuyện kể rằng: Một vị vua trồng cạnh lâu đài mình đủ thứ hoa và trái. Quả thật, vườn cây của nhà vua có cảnh sắc tuyệt đẹp. Cảnh sắc ấy cũng là nguồn vui và thư giãn cho nhà vua mỗi khi đi dạo. Rồi một ngày kia nhà vua phải đi xa. Khi trở về, ông vội vã ra thăm vườn và hết sức đau lòng khi thấy cỏ cây trơ trụi.

Ông đến gần cây hoa hồng vốn cung cấp những cánh hoa nhan sắc tuyệt vời, hỏi xem có chuyện gì đang xảy ra. Cây hoa hồng tâm sự: “Tôi nhìn thấy cây táo kia và tự nhủ chẳng bao giờ mình sinh sản được những trái ngon như thế, rồi tôi chán nản và khô héo”.

Nhà vua lại đến thăm cây táo đang tàn úa và nghe nó kể lể: “Tôi nhìn cánh hồng kiêu sa đang tỏa hương và tự nhủ sẽ chẳng bao giờ tôi được đẹp đẽ và dễ thương như thế, rồi tôi bắt đầu khô héo”.

Như chúng ta thấy, cả hai cùng so sánh và ước mơ điều của đối tượng kia đang sở hữu mà không nhận ra giá trị của hiện hữu chính mình. Chung cục, họ chết dần với ước mơ là bản sao của người khác. Lời khuyên của tác giả John Mason thật chí lý: *Sinh ra là một bản thể đừng chết đi như một bản sao*. Và như thế, so sánh sẽ dẫn đến một điều hết sức tai hại là mất đi bản sắc của chính mình.

Từ những gì vừa trình bày, chúng ta không tìm được lý do để biện minh cho lối sống so sánh này. Nhưng không vì thế, nó không có trường hợp ngoại lệ. Thật ra, chúng ta chỉ có thể sống so sánh khi giúp bản thân sống cầu tiến và yêu thương hơn.

Chúng ta có thể ghi nhận những nỗ lực cùng những thành tựu và thành công của người khác, tất nhiên không phải để nuôi trong lòng những đố kỵ, căm ghét hay khinh miệt song, lấy đó làm động lực giúp bản thân vượt khó: *họ làm được, mình cũng sẽ làm được nếu bản thân tiếp tục nỗ lực*. Thiển nghĩ, trong trường hợp này cuộc đời của thánh Inhaxiô Loyola sẽ soi sáng khả dĩ giúp chúng ta vượt qua. Trong lúc nằm dưỡng thương, thánh nhân đã đọc cuốn *Hạnh các thánh*, và đã thốt lên rằng: Thánh Phanxicô đã làm được, thánh Đa Minh đã làm được, tôi cũng sẽ làm được. Từ đó, ngài gắng sức học hỏi và cầu nguyện để tìm ra cho mình một con đường nên thánh. Nếu so sánh có thể giúp mình đạt đến những tầm cao thì đó là một thái độ đúng đắn và đáng trân trọng. Và khi đó, chúng ta có thể so sánh với chính mình của ngày hôm qua, vì mỗi ngày là một bước tiến.

Hoặc thay vì ngược lên cao thấy những người hơn mình về nhiều mặt, bạn có thể rảo quanh khắp các bệnh viện và nhìn xuống những mảnh đời bất hạnh, căn bệnh nào đó đôi khi đã cướp đi những ước mơ của họ. Bạn còn hơn họ nhiều ! Bạn cần so sánh với họ để tìm cách xoa dịu nỗi đau của họ cũng là cách làm dịu cơn khát khao bất tận của bạn. Bạn có thể tập sống so sánh để biết cảm thông và yêu thương.

Đến đây, chúng ta cũng đã có một đánh giá toàn diện về vấn đề so sánh. Có nhiều cách thế để tiếp cận và giải quyết trở ngại này từ các nhà chuyên môn. Thiết nghĩ, chúng ta cần áp dụng một thái độ căn bản này: *lòng thán phục*. Thật vậy, chỉ những người có lòng thán phục họ mới thực sự trân trọng những gì là chân, thiện và mỹ. Thay vì với bản tính tự nhiên muốn phủ nhận những điều tốt đẹp nơi người khác, chúng ta cần tập nhìn cách tích cực, và trân trọng những nỗ lực cố gắng của người khác. Đồng thời, nhờ tinh thần học hỏi lẫn nhau, chúng ta sẽ tích tụ trong mình một nội lực hầu khả dĩ tự tin thực hiện những ước mơ của mình. Và như thế, ước mơ của chúng ta được xây dựng nhờ thành tựu và thành công của người khác. Thiết tưởng, đó là bài học của loài hoa hướng dương luôn hướng về mặt trời để tiếp nhận những gì là tinh hoa của trời đất nhờ đó, mà hoa luôn vươn cao và khoe sắc bất chấp mọi nghịch cảnh cuộc đời.

EYMARD An Mai Đổ O.Cist.

[Xin hân hạnh giới thiệu hai tác phẩm của EYMARD An Mai Đổ O.Cist.](#)

[Đã được phát hành tại các nhà sách Công Giáo:](#)



“Lạy Cha, xin cho tất cả nên một như Cha ở trong con và con ở trong Cha, để thế gian tin rằng Cha đã sai con”.

Hiệp nhất môn đệ là ưu tư hàng đầu của Chúa Giêsu nên chúng ta không ngạc nhiên khi Ngài đặt lời van xin này ở phần cuối của Lời Nguyện Hiến Tế.

Nên một, đồng tâm bên trong khác với nên một, đồng phục bên ngoài.

Khi chọn những con người khác nhau về tính khí, phong cách, khả năng và cả những tật xấu để dựng xây Hội Thánh thì dường như Chúa Giêsu cũng đã thấy trước những nỗ lực khác nhau nơi họ và Ngài sẽ tận dụng để uốn nắn mỗi người mỗi cách.

Hiệp nhất không thể có khi một gia đình, một cộng đoàn từ chối sự khác biệt của người khác. Hiệp nhất chỉ có khi mỗi người đóng góp cho gia đình, cho cộng đoàn những quà tặng khác nhau để tất cả nên một trong yêu thương, trong mục đích khi ai ai cũng biết đón nhận người khác.

Như thế, đừng ai nghĩ rằng quà tặng tôi trao là tốt nhất nhưng hãy mở rộng tâm hồn để lãnh nhận cả những gì người khác tặng trao.

Hiệp nhất không loại trừ thất bại, nhưng hiệp nhất luôn bảo đảm cho sự bình an giữa gia đình, cộng đoàn. Một đội bóng yêu thương dù chiến thắng hay chiến bại, hiệp nhất yêu thương vẫn duy trì sự bình an và tinh thần chiến đấu.

Hãy để Thánh Thần Thiên Chúa chiếu dọi theo mọi cách thức vì con người chỉ thực sự hiệp nhất với nhau một khi mỗi người tiến gần đến Chúa. Và lúc ấy hiệp nhất chính là sức mạnh của Thánh Thần: một gia đình mạnh, một cộng đoàn mạnh, một Giáo Hội mạnh.

Ngày kia, có người học trò hỏi Mặc Tử, “Thưa thầy, tại sao bao quân vương trị quốc mãi mà không bình được thiên hạ?”. Mặc Tử trả lời, “Thánh nhân bình thiên hạ tất phải biết loạn từ đâu ra. Thầy thuốc chữa bệnh, tất phải biết bệnh từ đâu

mà có. Loạn từ đâu ra? Loạn sinh ra bởi tham lam, ghen ghét; thượng bất chính, hạ tắc loạn. Loạn sinh ra bởi không yêu nhau: Vua đày đoạ dân, chỉ muốn ngu dân; cha chửi mắng dạy con, giao con cho trời... nên không lạ chi tôi không trung với vua, con không hiếu với cha. Đến vua mà không thương dân, cha mà không thương con, anh mà không thương em, ấy là loạn. Nếu biết yêu nhau, ai còn ích kỷ lo cho riêng mình, ai còn nở hại ai... thì thiên hạ lạ gì mà chẳng bình trị được?”.

Lại một lần nữa, Tin Mừng hôm nay tập trung màu nhiệm sự sống Kitô giáo vào một liên kết đôi: một sự hiệp nhất giữa Chúa Cha và Chúa Con; hiệp nhất giữa Chúa Giêsu và những ai theo Ngài. Hai mối hiệp nhất này kết nối chúng ta với nhau. Mỗi liên kết thứ hai phát xuất từ mối liên kết thứ nhất và biểu thị nó, “Để chúng cũng nên một trong chúng ta” và rồi “Điều mà thế gian nhận biết anh em là môn đệ Thầy là anh em yêu thương nhau”.

Mỗi người chúng ta có thể cầu nguyện,

“Lạy Chúa Thánh Thần, xin Ngài ngự đến. Đấng ban ân huệ, Đấng soi sáng tâm hồn, xin ngự đến. Xin uốn nắn điều cứng cõi, sưởi ấm chỗ lạnh lùng, chinh đốn lại chỗ trật đường, nhất là sự bất hoà ở giữa chúng con.

Lạy Chúa, hiệp nhất chính là sức mạnh. Xin cho con biết quên mình, quảng đại, thứ tha để vun đắp hiệp nhất gia đình, hiệp nhất cộng đoàn.

Xin cho con biết sống làm sao để không một ai phàn nàn là đã không gặp được sự dịu dàng và lòng thương xót của Chúa nơi con, Amen.

Lm. Minh Anh, GP. Huế

LTS. Lm. Minh Anh, TGP Huế có một tài sản rất lớn và quý báu, đồng thời sẵn sàng trao tặng cho bất cứ ai muốn nhận, đó là 15 bản dịch của những tác phẩm uy tín và giá trị. Quý vị có thể chọn lựa tên tác phẩm và xin nhận qua email bằng file, hoặc tham khảo tại đây (tải về máy dễ dàng):

<http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=module2&id=69>

KHÁT KHAO CẦU NGUYỆN

http://www.conggiaovietnam.net/upload/book/f_1487071912.doc

LÒNG THƯƠNG XÓT ĐÍCH THỰC

DÀNH GIỜ CHO CHÚA ▶

Nguyên tác: Du temps pour Dieu (Jacques Philippe)
Bản tiếng Anh: Time for God (Helena Scott)
Bản tiếng Việt: Dành Giờ Cho Chúa (Lm. Minh Anh)

[...Xin mở file kèm ▶](#)

ĐƯỢC GỌI ĐỂ SỐNG

Sẽ không làm sao hiểu được con người nếu tách nó khỏi một tiếng gọi trở nên người hơn. Vậy tiếng gọi đó đến từ đâu? Đâu là nguồn cội của nó? Đây là câu hỏi then chốt của một cuộc đời. Dẫu đứng trong quan điểm Kitô giáo, tôi vẫn tin rằng, những suy tư sau đây vẫn có một điều gì đó để nói với bất cứ ai thành tâm thiện chí.

[...Xin mở file kèm ▶](#)

CUỘC CHIẾN THIÊN LIÊNG THEO THÁNH KINH, TRONG HỘI THÁNH & NƠI CÁC THÁNH - ONWARD CATHOLIC SOLDIER

“Đừng sợ những mưu chước, những công kích của ma quỷ, kẻ có thể đến cướp phá và chiếm cứ thành phố linh hồn con. Không, đừng sợ, nhưng hãy như những chiến sĩ đang dàn quân trên mặt trận, võ trang bằng thanh kiếm đức ái của Thiên Chúa. Thanh kiếm này là ngọn roi quất vào chúng” (Thánh Catarina Siena). [...File kèm ▶](#)

Tìm Kiếm và Giữ Lấy Bình An - Searching for and Maintaining Peace

Cần biết rằng, con đường dẫn đến Thiên Chúa, dẫn đến sự trọn lành mà Thiên Chúa đòi hỏi nơi chúng ta thì ngắn hơn, hiệu năng hơn và thật hiển nhiên, dễ dàng hơn khi chúng ta học biết dần dần cách thức giữ lấy bình an thắm sâu trong tâm hồn ở bất cứ hoàn cảnh nào. Vì lẽ, lúc bấy giờ, tâm hồn đã phó mặc cho sự dẫn dắt của Thánh Thần, và với ân sủng của Người, Thiên Chúa có thể hành động nhiều hơn những gì mà tâm hồn có thể thực hiện bằng sức riêng của mình. [...File kèm ▶](#)

TỰ DO NỘI TÂM - La Liberté intérieure (Jacques Philippe)

Cuốn sách này nói đến chủ đề nền tảng của đời sống Kitô giáo: tự do nội tâm. Mục đích của nó thật rõ ràng. Mọi Kitô hữu cần khám phá ra rằng, ngay trong những hoàn cảnh bên ngoài bất ưng nhất, bên trong chúng ta vẫn có một khoảng không tự do mà không ai có thể lấy đi, bởi Thiên Chúa là nguồn mạch và là bảo chứng của tự do đó. Không có khám phá này, chúng ta sẽ luôn luôn bị giới hạn cách nào đó và sẽ không bao giờ nếm hưởng được hạnh phúc đích thực. Nhưng nếu chúng ta học cách để cho khoảng không tự do nội tâm này mở ra, thì dù cho bao điều làm chúng ta đau khổ, vẫn không gì thực sự có thể đàn áp hay nghiền nát chúng ta. [...File kèm ▶](#)

Cẩm Nang Hạnh Phúc Gia Đình Kitô của D. Wahrheit

Cẩm Nang Hạnh Phúc Gia Đình Kitô của **D. Wahrheit** được hiệu đính từ một tập sách rất khó đọc dạng ronéo. Sau một thời gian dài tìm tác giả cũng như người dịch, tôi được Đức Ông Phêrô Nguyễn Văn Tài, Giám Đốc Đài Chân Lý Á Châu, cho biết: các sách có tên tác giả D. Wahrheit là những tác phẩm của Đài Chân Lý Á Châu đã phát thanh, được thính giả ghi lại trong thời gian khó khăn khi chưa có internet (D: Đài; Wahrheit: Chân Lý); và nay, được phép ngài cho phổ biến, tôi chân thành giới thiệu tập sách bổ ích **Cẩm Nang Hạnh Phúc Gia Đình Kitô** này cùng các bạn trẻ, cách riêng những bạn trẻ sắp bước vào đời sống hôn nhân. Lễ Thánh Mônica, 27.8.2009. Lm. Minh Anh (Gp. Huế) [...File kèm ▶](#)

Thầy Dạy Khát Khao - Le Maître du désir

Con người muốn sống. Con người được tạo dựng để sống. Không chỉ tự nhiên tìm cách bảo tồn sự sống, nhưng chúng ta còn muốn phát triển nó, làm cho cuộc sống của mình hạnh phúc hơn, tươi đẹp hơn, thanh cao hơn, mạnh mẽ hơn; tắt một lời, sống động hơn. “Vì chưng, gánh nặng nề nhất là tồn tại mà không sống” (Victor Hugo). Sống có ý nghĩa gì nếu không có niềm vui sống? [...File kèm ▶](#)

HOA TRÁI THINH LẶNG - Thoughts in Solitude

Những lời ghi chép trong tập này được viết vào những năm 1953 và 1954 vào thời điểm mà tác giả, nhờ ân sủng của Thiên Chúa và nhờ sự rộng lượng của các Bề Trên, có thể tận dụng những cơ hội đặc biệt dành cho việc tĩnh tâm và suy niệm; từ đó, mới có đề tựa tập sách như trên. Điều này không muốn nói rằng, những lời ghi chép đó mang tính chủ quan hay tự thuật. Chúng không hề được nhắm đến như một tường trình về những cuộc phiêu lưu tinh thần. Đối với tác giả, không có cuộc phiêu lưu nào để viết, và nếu có, nó cũng sẽ không phó mặc cho việc in ấn trong bất kỳ trường hợp nào. Đây chỉ là những suy tư về đời sống chiêm niệm, những hiểu biết bằng trực giác mà dường như có một tầm quan trọng cơ bản vào một lúc nào đó trong quá khứ. [...File kèm ▶](#)

Một Quan Điểm Công Giáo về Tác Phẩm Sống Theo Đúng Mục Đích - “A Catholic Perspective on The Purpose Driven Life”

Là một linh mục Công giáo Rôma, từ hơn 50 năm nay, tôi vẫn thường lướt qua những phim ảnh và những cuốn sách được yêu chuộng như là nguồn tài liệu khả dĩ có thể sử dụng cho việc giảng dạy và viết lách. Sự hiểu kỳ đó đã dẫn tôi đến với quyển sách của Mục sư Rick Warren. [...File kèm ▶](#)

Sống Theo Đúng Mục Đích - The Purpose-Driven Life

Ngày nay, ta biết quá nhiều thứ, nhưng lại ít biết về chính mình, theo đuổi nhiều thứ nhưng không biết cái gì là chính. Ta quay cuồng và bị lôi kéo, bị xô đẩy giữa biết bao khuynh hướng, trào lưu mà không biết đi về đâu. Biết mình, biết mục đích đời mình và sống đúng mục đích, điều quan trọng bậc nhất trong đời sống này sẽ giúp đời sống ta thay đổi, có ý nghĩa và triển nở đến vô tận. (TGM Giuse Ngô Quang Kiệt, giới thiệu) [...File kèm ▶](#)

BÀI CA CỦA BÌNH MINH - THE SONG OF THE DAWN

Người ta có thể ngạc nhiên khi những ý tưởng sâu sắc lại được tìm thấy trong những tác phẩm

thi ca của các nhà thơ hơn là của các triết gia; bởi lẽ, nhà thơ vận dụng hết mọi nỗi niềm và khai thác tối đa khả năng tưởng tượng. Như đá lửa, trong chúng ta, có những hạt giống của ánh sáng. Qua lý trí, triết gia khơi dậy chúng, đang khi nhà thơ làm cho chúng chiếu toả rạng ngời hơn nhờ đặc ân tưởng tượng. Descartes, Cogitationes Privatae [...File kèm ▶](#)

ĐI TRÊN NƯỚC - WALKING ON WATER

Cầu nguyện, yêu thương, đời sống tinh thần, đời sống đạo đức sắp giải thoát bạn khỏi những ảo giác. Một khi đời sống đức tin triển nở, thật tuyệt vời, tuyệt vời! Nhưng khi nó trệch hướng, thì đó là bệnh hoạn, một dịch tễ phải tránh. Khi ảo giác rơi rụng, con tim không còn bị tắc nghẽn, tình yêu sẽ nở hoa. Đó cũng là lúc hạnh phúc chợt đến và bắt đầu có sự đổi thay. Và rồi, chỉ khi đó, bạn mới biết Thiên Chúa là ai... [...File kèm ▶](#)

TAKING FLIGHT - BAY LÊN ĐI!

Đã một thời, Tony de Mello, một linh mục dòng Tên dạy hàng thiêng liêng không ngừng đánh động tâm hồn bao người khắp năm châu; bởi lẽ, ngài quá yêu đời, yêu cuộc sống - một cuộc sống thực tế, sôi nổi và tràn đầy niềm vui. Những chuyện kể đầy mê hoặc, đầy nhiệt huyết, đậm nét hài hước và những hiểu biết sâu sắc của ngài về bí quyết hạnh phúc, về việc khám phá bản ngã đích thực của mỗi người - tất cả đã tạo nên một tác động đầy phấn khích cho bất cứ ai đã từng nghe ngài. Ngài đến cho những tâm hồn được giải thoát, cho người vô cảm biết yêu thương, đem ý nghĩa cho tất cả những gì làm nên một nẻo đường thiêng liêng trên đó bao người đang tiến bước. [...File kèm ▶](#)

SADHANA - MỘT NẸO ĐƯỜNG DẪN TỚI THIÊN CHÚA - Linh Thao Kitô Giáo Theo Lối Đông Phương

Nguyên bản tiếng Anh chúng ta đang có là Sadhana toàn tập, không rút gọn, như tác giả đã lưu ý (complete and unabridged). Vì thế, bạn sẽ có một bản dịch đầy đủ. Ước mong sao, chúng ta cùng khám phá những chiều kích mới mẻ của kho tàng hiểu biết và tinh thần bên trong chính mình, qua việc ý thức đem *toàn thể* con người - thân xác, linh hồn, con tim, lý trí, ký ức và tưởng tượng - đi vào cầu nguyện, đi vào chiêm ngắm Đấng đang ngự ở đó. [...File kèm ▶](#)

HUẾ CỔ VẾT TÍCH ĐẠO VÀ ĐỜI

“**Vestiges Religieux et Profanes du Vieux Hué**” của Cố Ngôn (J. B. Roux) được chuyển dịch như một đóng góp nhỏ nhân dịp Kỷ Niệm 15 Năm Đức Thánh Cha Gioan-Phaolô II tôn phong 117 Hiển Thánh Tử Đạo Việt Nam (1988-2003) với tựa đề “Vết Tích Chứng Nhân Đức Tin Của Huế Cổ”. Nay, nhân Kỷ Niệm 20 Năm Tôn Phong Các Thánh Tử Đạo Việt Nam (1988-2008), một lần nữa tập sách được tái bản với đề tựa mới, “Vết Máu Trên Huế Cổ”.

[...File kèm ▶](#)

VỀ MỤC LỤC

NHỮNG BẢNG CHỨNG THÁNH KINH CHO NHỮNG THẮC MẮC CỦA MỘT SỐ NGƯỜI.

Kính thưa Quý Vị,

Với mục đích cùng nhau tìm hiểu và học hỏi Kinh Thánh nhằm soi dẫn thêm cho Đức Tin của chính mình và cho anh chị em khác, Chúng tôi có dịch và lồng tiếng Việt vào những bài giảng đính kèm, với từng Video riêng biệt được giới thiệu dưới đây.

(Ai muốn xem video gốc tiếng Mỹ, ở mỗi video, phần ghi chú, có link video gốc tiếng Mỹ.)

Sandy Vũ

Rửa tội cho trẻ sơ sinh có sai Thánh Kinh không:

<https://youtu.be/EhfUwrN4nOQ>

<https://youtu.be/VFIEwzFacTA>

Công Giáo có sửa đổi 10 điều răn Đức Chúa Trời không:

<https://youtu.be/JnM73Sx2IfU>

Đức Giáo Hoàng bất khả ngộ là do Công Giáo bịa đặt ra, phải không? :

<https://youtu.be/xPvpxUIA4Yo>

Thánh Kinh nói Mẹ Maria có tội, phải không?

<https://youtu.be/1oaUIQHZHx8>

Đem đi thử nghiệm bánh thánh sau khi truyền phép, thấy vẫn là bánh mì:

https://youtu.be/yfe0Mu8_O9A

Công Giáo xưng tội với linh mục là sai Thánh Kinh, phải không?

https://youtu.be/A_-7i-mPIId

Luyện ngục là do Công Giáo bịa đặt ra, phải không?

<https://youtu.be/h1qctNca7YQ>

Cầu nguyện với các Thánh là sai Thánh Kinh, vì Chúa Giêsu là trung gian duy nhất, đúng không?

https://www.youtube.com/edit?o=U&video_id=0JKcEOv0feA&feature=vm

Thánh Kinh có nói gì đến Đức Giáo Hoàng Không?

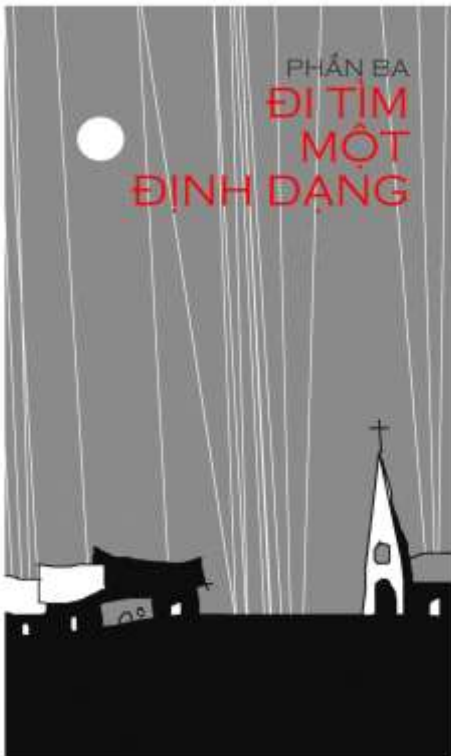
<https://youtu.be/dM8DgqkiRUE>

Tin Lành có đức tin nguồn cội, Công Giáo là đức tin mới, phải không?

<https://youtu.be/GuRE0Gpx1Bs>

VỀ MỤC LỤC

CÓ CẦN LẬP THƯ VIỆN MỚI?



LTS.

Thứ Năm, ngày 09/11/2017, Ủy ban Văn hoá trực thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam (UBVH) đã tổ chức Hội thảo Kinh Nghiệm Về Hoạt Động Thư Viện & Góp Ý Xây Dựng Thư Viện Văn Hóa Công Giáo Việt Nam (TVVHCGVN) tại Văn phòng Hội đồng Giám mục Việt Nam, số 72/12 Trần Quốc Toản, P.8, Q.3, TPHCM.

Đặc San GSVN hân hạnh được phép của UBVH để phổ biến dần dần các tài liệu có liên quan, cùng với Lời Kêu Gọi mọi người cùng tham gia đóng góp ý kiến, công sức cho một dự án rất ý nghĩa của UBVH, HĐGMVN. Xin vui lòng liên lạc qua email Cha Giuse Trịnh Tín Ý, Thư Ký Ủy Ban Văn Hoá vinhson249251@gmail.com Xin chân thành cảm ơn.

CÓ CẦN LẬP THƯ VIỆN MỚI?

James LaRue

Bảng Biện Luận: www.douglascountylibraries.org

James LaRue được chọn vào vị trí giám đốc Phòng Tự Do Kiến Thức thuộc Hiệp Hội Thư Viện Hoa Kỳ. Ông từng là giám đốc Thư Viện Hạt Douglas, tiểu bang Colorado, Thư Viện Công Greeley, Thư Viện Lincoln và Thư Viện Đại Học Tiểu Bang Illinois. Năm 1998, ông được chọn là Quản Thư Cửa Năm. Năm 2004, ông được nhận giải thành tựu từ Hội Giáo Viên Văn Chương Hoa Kỳ.

UBVH chuyển ngữ

Mới đây, một trong các nhân viên của chúng tôi dọn về miền Trung Hoa Kỳ để lãnh trách nhiệm giám đốc thư viện, nơi có toà nhà chính bị phá huỷ do lũ lụt. Theo anh kể, một mặt, nhiều thành viên trong cộng đồng muốn tham gia xây dựng lại thư viện. Nhưng mặt khác càng ngày anh càng nghe nhiều người cản ngăn, “xây dựng thư viện là không cần thiết”. Không cần thiết cho thế kỷ 21, không cần thiết cho thời đại mạng truyền thông. Tôi không đồng ý. Sau một lát nghĩ ngợi, tôi có thể đưa ra ít nhất 7 biện luận vì sao chúng ta vẫn cần xây thư viện và còn thêm những lý chứng khác.

Biện luận 1

Thư viện là nơi níu giữ người, nơi nhiều người lui tới. Thư viện hấp dẫn được nhiều tầng lớp dân chúng thuộc mọi lứa tuổi đến với thư viện. Và qui luật vẫn đúng ngay cả khi nền kinh tế xuống dốc, lượng người sử dụng thư viện vẫn tăng. Bạn sẽ muốn có cơ sở buôn bán gần thư viện. Nếu bạn đang hoạch định phát triển, bạn sẽ muốn có một cơ sở sống động công lập như thư viện ở ngay đó.

Biện luận 2

Cấu trúc thư viện là một kích thích kinh tế mạnh mẽ, đặc biệt trong thời khủng hoảng kinh tế. Người dân thường không nhận ra một dự án xây dựng công cộng sẽ phải thuê mướn kiến trúc sư, nhà thầu, thương gia trong vùng, tiệm cung cấp vật liệu, và nhiều hơn nữa. Công trình xây dựng thư viện sẽ đem lại lợi nhuận cho nhà hàng, cây xăng địa phương, v.v..

Biện luận 3

Các toà nhà thư viện là cầu nối các đảo điện tử. Các thư viện nhận trách nhiệm về truy cập và thống kê, sẽ tìm cách lo cho những người thiếu khả năng về điện toán, người nghèo, trẻ em và cả người cao niên, để họ có thể sử dụng kỹ thuật công cộng nhằm tự giải thoát khỏi những góc tăm tối tồi tệ về kỹ thuật.

Biện luận 4

Mạng internet khuyến khích, mà không thay thế việc sử dụng thư viện. Mỗi lần thư viện tăng cổng internet, việc sử dụng mọi thứ khác tăng theo: người ta mượn sách nhiều

hơn, tìm kiếm và sử dụng sách nhiều hơn, báo chí được đọc nhiều hơn, nhiều câu hỏi hơn về tìm kiếm và nhiều người tham dự hơn vào các chương trình. Chuyện đã xảy ra đúng như thế từ năm 1999 và đến giờ vẫn đúng.

Biện luận 5

Các toà nhà thư viện nuôi dưỡng cộng đồng, qua việc cung cấp địa điểm hội họp và cả tổ chức chương trình hỗ trợ việc học hỏi suốt cả cuộc đời.

Biện luận 6

Các toà nhà thư viện giới thiệu và củng cố thông điệp về các giá trị cộng đồng. Thư viện là dấu chứng rõ ràng về mức cam kết của cộng đồng với yêu cầu cá nhân, là tấm lưới an toàn cho giới trẻ, và cả người cao niên. Thư viện là nơi thanh cảnh cho ai cần một không gian công cộng và cũng cần liên hệ với đám đông hay là nhập vào dòng suy tư riêng lẻ. Tôi nhớ một bình luận của một thành viên thuộc “Thế Hệ Vĩ Đại Nhất”: “Vào thời của tôi, chúng tôi sống trong

*những căn nhà đạ**m** bạ**c**, nhưng chúng tôi xây những lâu đài công cộng có ý nghĩa. Thời nay, chúng ta sống trong các lâu đài, và xây các toà nhà chung từ các mảnh vỡ bê tông".*

Biện luận 7

Các toà nhà thư viện là quỹ đầu tư cho trí não trẻ em. Sự kiện những người sống giữa cộng đồng của chúng ta nhận đọc truyện cho trẻ em, đó là chiến thuật hiệu nghiệm nhất nhằm gieo trồng hạt giống văn chương vào lòng người. Thư viện là nơi, ngay cả trẻ em mẫu giáo cũng có thể gặp gỡ những nghệ sĩ trình diễn tại chỗ, thư viện cũng là nơi cung cấp tài liệu cho các em đào sâu thêm kinh nghiệm. Thư viện có mặt sẽ tạo điều kiện cho các nhân viên được huấn luyện biết giúp đỡ người dân thăng tiến về văn chương và học hỏi nhờ những tác phẩm tham vấn, hướng dẫn, giảng dạy..

Và còn những lý chứng khác nữa ủng hộ cho công trình xây dựng thư viện?

VỀ MỤC LỤC

TRÁI CÂY.

Trái cây hay Quả được thành hình từ phần bầu nhụy của hoa. Trái cây thường có hai phần: phần thịt mọng nước có thể ăn được và hạt cứng.

Ngược lại với rau được dùng như món ăn chính, trái cây thường là món ăn thêm, điểm tâm, tráng miệng hoặc ăn vặt.

Trái cây là thực phẩm ưa thích của loài người vì tính cách bổ dưỡng và tiện lợi của nó.

Thành phần dinh dưỡng

Nhiều nhà dinh dưỡng quả quyết rằng trái cây là “bạn đường của sức khỏe” vì nó có đầy đủ những chất dinh dưỡng cần thiết để duy trì một đời sống lành mạnh.

1. Nước

Cơ thể cần từ 2-3 lít nước mỗi ngày để giữ thân nhiệt bình thường, làm trơn các khớp xương, lưu chuyển dưỡng chất nuôi tế bào, làm huyết tương chứa hồng cầu, bạch cầu và để làm vật chống đỡ cơ thể...

Nước trong trái cây rất nhiều, tươi mát mà lại là loại nước tinh khiết, không nhiễm trùng hay vẫn đục. Nước từ lòng đất, được cây hút lên, chế biến, đặt vào trái để ta dùng mà không cần mất công đun nấu, gạn lọc. Dùng nước này ta không còn sợ bị các bệnh như tiêu chảy, khó chịu bao tử, không sợ bị những ô nhiễm của bụi đất hay hóa chất trong không gian. Ngoại trừ khi con người bơm hóa chất khiến cho trái nom tươi đẹp

2- Chất đạm**.**

Chất đạ**m** cần thiết cho sự cấu tạo các loại tế bào, chế tạo kích thích tố trong cơ thể.

Thường thường khi nói tới chất đạm là ta nghĩ ngay tới một miếng bít-tết, một đùi gà quay... vì đây là nguồn cung cấp chính. Nhưng loại chất đạm này có nhiều mỡ béo mà gần đây con người đã lạm dụng và phụ thuộc vào nó, và gây ra nhiều bệnh hoạn.

Rau trái cũng có một nguồn chất đạm đáng kể, tất nhiên là ít hơn thịt cá, nhưng dễ tiêu và không có cholesterol.

Ta hãy nhìn vào các vị tu hành, không ăn thịt động vật, chỉ ăn rau trái, mà cũng đủ chất đạm cho cơ thể, sức khỏe vẫn tốt, thần sắc hồng hào, tinh thần minh mẫn, phục vụ đạo giáo và tín đồ không mỗi mết.

Đạm trong trái cây có đủ tám loại amino acid cần thiết mà cơ thể không tự tạo ra được và phải do thực phẩm cung cấp.

Những trái họet như đậu phộng, họet hạnh nhân, quả óc chó (walnut), trái bơ... có rất nhiều đạm.

Một ưu điểm khác của chất đạm từ thực vật là chúng được tiêu hóa dễ dàng. Ăn một miếng thịt cần 8 giờ để chuyển hóa, trong khi đó ăn một hỗn hợp trái cây chỉ cần nửa giờ là cơ thể đã có đầy đủ số lượng chất đạm này.

3- Chất carbohydrat

Carbohydrat cung cấp năng lượng cho chức năng của cơ thể dưới hình thức các loại đường hoặc tinh bột.

Trái cây có loại đường đơn thiên nhiên fructose, sẵn sàng được hấp thụ và có khả năng cung cấp năng lượng mà cơ thể cần ngay. Đường này dễ tiêu, nhập vào máu từ từ nên không gây xáo trộn cho mức độ insulin do tụy tạng tiết ra.

4- Chất béo.

Khi ăn nhiều chất béo thì không tốt, nhưng cơ thể cần một lượng tối thiểu để duy trì sự tăng trưởng của tế bào, tích trữ năng lượng, cấu tạo thành phần của hệ thần kinh, sản xuất kích thích tố.

Trái cây như chuối, bơ, oliu, đào lộn họet ... có một ít chất béo và hầu như không có cholesterol.

5- Khoáng chất và sinh tố

Cơ thể cần một lượng rất nhỏ khoáng chất và sinh tố để điều hòa mọi chức năng cũng như để tăng trưởng, sinh sản. Trái cây có đầy đủ những chất này dưới dạng hoàn toàn tự nhiên, không pha lẫn hóa chất, dễ tiêu và vừa đủ cho nhu cầu hàng ngày. Tuy nhiên trái cây thường không có hoặc có rất ít sinh tố B12.

Lựa và cất giữ trái cây

Trái cây là sản phẩm mà thiên nhiên cung cấp, sẵn sàng để con người sử dụng mà không cần nhiều thời gian biến chế, sửa soạn.

Để trái cây thêm ngon, cần có sự lựa chọn kỹ càng, cất giữ đúng cách, rồi ăn đúng lúc.

Khi bày bán trên thị trường, người ta thường phun hóa chất lên trái cây để giữ trái lâu hư cũng như để trái cây có vẻ tươi, đẹp, hấp dẫn. Vì thế, cần rửa sạch hoặc gọt vỏ trước khi ăn.

a- Trái cây tươi.

Mùa nào trái đó. Mua đúng mùa đúng lúc thì trái cây ngon hơn và rẻ hơn.

Lựa trái cây không khó khăn nếu ta để ý một chút.

Điều cần nhớ là không mua vì giá rẻ nhưng mua vì dùng được hoặc để dành được.

Nếu không có nhu cầu trang trí, chưng bày cho đẹp mắt thì bề ngoài của trái hơi có tí vết một chút cũng không ảnh hưởng tới phẩm chất của trái.

Cũng nên nhớ rằng, hầu hết trái cây được xịt một lớp hóa chất để tăng màu tươi, tạo vẻ ngoài đẹp hơn, nên nhiều khi “thấy vậy mà không phải vậy”.

Khi mua về, trái chín cần được giữ trong tủ lạnh để tránh mau hư. Trước hết, lựa riêng trái hư, trái chưa chín hẳn. Không nên làm trái mau chín bằng cách phơi nắng vì các tia tử ngoại, hồng ngoại có thể làm phân hủy vài loại sinh tố.

Rửa và lau khô những trái cây có vỏ cứng và trơn tru.

Trái có vỏ mỏng như nho, quả anh đào (cherry), các loại trái nhỏ mọng nước (berry) như phúc bồn tử (rasberry), ô rô (holly berry), trái mâm xôi đen (black berry)...thì không cần rửa khi cất giữ vì nước đọng làm trái mau hư, nhưng đừng quên rửa trước khi ăn.

Đừng vật bở cuống hoặc chóp của trái, tránh làm tổn thương tới tế bào của trái.

Tủ lạnh cần giữ ở nhiệt độ từ 15°C tới 21°C, không ẩm.

Tốt hơn hết là giữ trái trong hộp kín để không khí không làm khô trái, nhưng nếu đựng trong túi nylon thì lại nên chọc thủng vài lỗ nhỏ để thoát hơi và độ ẩm. Giữ kỹ như vậy, trái có thể để dành được khá lâu.

b- Trái cây đóng hộp.

Với trái cây đóng hộp, cần coi kỹ nhãn hiệu có ghi rõ ràng tên trái cây, số lượng, tên và địa chỉ nhà sản xuất, nhất là thời hạn sử dụng. Tuyệt đối không mua sản phẩm quá hạn dù giá rẻ.

Tránh những hộp bị rò rỉ, không khí vào làm hộp phồng lên. Hộp móp vào không sao, trừ phi vết lõm làm rách hộp và để không khí lọt vào.

Trái cây hộp thường được bảo quản bằng nước đường cho khỏi hư và đường càng ngọt thì giá càng cao nhưng thời gian bảo quản lâu hơn. Đôi khi trái cây được giữ gìn với nước thường hoặc nước ép trái cây.

Trái cây hộp có thể giữ trong phòng ở nhiệt độ không quá 25° C, thoáng khí, không ẩm và có thể để dành cả năm mà phẩm chất vẫn tốt, miễn là hộp không rò rỉ và không quá hạn sử dụng do nhà sản xuất ghi trên hộp.

c- Trái cây đông lạnh.

Trái cây này cũng rất ngon.

Khi mua lựa thứ đông cứng nguyên cục, chứ nếu đã chảy nước hoặc hơi mềm là bắt đầu rã đá và hư.

Mang về, nếu chưa ăn, cần bỏ vào tủ đông lạnh với nhiệt độ bằng hoặc dưới độ đông lạnh. Giữ như vậy trái vẫn còn tốt tới một năm.

đ- Trái cây khô

Trái khô cần được bán trong túi sạch sẽ và bọc kín. Trái phải mềm dẻo nhưng chắc, màu tươi sáng, không lốm đốm mốc meo.

Trái khô có thể giữ ngoài tủ lạnh, với nhiệt độ trong nhà dưới 75°C trong vòng nửa năm. Nếu trời nóng quá và ẩm quá thì nên để trái cây khô trong tủ lạnh, nhất là sau khi đã mở ăn dở dang, để tránh nấm mốc.

e- Nướng trái cây.

Khi nướng, trái cây có thể là món ăn phụ thay thế cho thịt. Nướng không mất nhiều thì giờ, nhưng cần được ăn ngay.

Trái được gọt vỏ, cắt đôi, xếp úp lên vỉ hoặc chảo, quét bơ và nước trái chanh lên mặt, nướng độ mười phút cho tới khi mặt trái hơi nâu.

Giờ sang mặt kia rồi cũng quét bơ, nước chanh thêm chút đường, quế bột, nướng thêm vài phút cho tới khi nâu vàng.

Kết luận

Thiên tài khoa học Albert Einstein có nhận xét: “ [A table, a chair, a bowl of fruit and a violin; what else does a man need to be happy.](#)” Một cái bàn, một cái ghế, một bát trái cây và một cây đàn violin; con người còn cần gì thêm nữa để được hạnh phúc.

Mà một trong những yếu tố mang tới hạnh phúc là có sức khỏe tốt, ít bệnh tật. Vì các khoa học gia của Trung tâm CDC Hoa kỳ quan sát thấy là, so với người chỉ tiêu thụ một số lượng khiêm nhường rau, trái cây, người dùng rộng rãi các thực phẩm này đều có khả năng giảm thiểu các rủi ro mắc bệnh mãn tính, như là tai biến động mạch não, cao huyết áp, tiểu đường và vài loại ung thư.

Nhận xét của Einstein quá ư chính xác, phải không thưa quý thân hữu.

Nguyễn Ý-Đức M.D.

Texas-Hoa Kỳ

www.nguyenyduc.com

Tuyển tập Videos Sống Vui Sống Khỏe

Vài hàng giới thiệu : Xin trân trọng giới thiệu tuyển tập Videos "Sống Vui Sống Khỏe" của BS Nguyễn Ý Đức. Tuyển tập này là những bài nói chuyện hữu ích về y tế, dinh dưỡng và sức khỏe

của BS Nguyễn Ý Đức trên các đài truyền hình được đưa lên Internet. Cùng với bộ sách "[Câu Chuyện Thầy Lang](#)" và những ấn phẩm đã được xuất bản, những bài viết trên Internet, tuyển tập Videos "Sống Vui Sống Khỏe" này sẽ cung cấp nhiều thông tin hữu ích, đóng góp vào việc cải thiện vấn đề sức khỏe cho cộng đồng người Việt Nam khắp nơi.

<http://www.youtube.com/user/DrNguyenYDuc/videos>

VỀ MỤC LỤC

Giáo sĩ: xuất phát từ giáo dân, hiện diện vì giáo dân và cậy dựa vào giáo dân

- Mọi liên lạc: Ghi danh, thay đổi địa chỉ, đóng góp ý kiến, bài vở..., xin gửi về địa chỉ

giaosivietnam@gmail.com

- Những nội dung sẽ được đề cao và chú ý bao gồm:

Trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm thực tế trong việc mục vụ của Giáo sĩ; Những tài liệu của Giáo hội hoặc của các Tác giả nhằm mục đích Thăng tiến đời sống Giáo sĩ; Cổ vũ ơn gọi Linh mục; Người Giáo dân tham gia công việc "Trợ lực Giáo sĩ" bằng đời sống cầu nguyện và cộng tác trong mọi lãnh vực; Mỗi Giáo dân phải là những "Linh mục" không có chức Thánh; Đối thoại trong tinh thần Bác ái giữa Giáo dân và Giáo sĩ... (Truyền giáo hay xây pháo đài?)

- Quy vị cũng có thể tham khảo những số báo đã phát hành tại

www.conggiaovietnam.net

Rất mong được sự cộng tác, hưởng ứng của tất cả Quý vị

Xin chân thành cảm ơn tất cả anh chị em đã sẵn lòng cộng tác với chúng tôi bằng nhiều cách thể khác nhau.

TM. Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam

Lm. Luca Phạm Quốc Sử USA